

**QUẢNG LỤC CỦA THIÊN SƯ HOÀNG TRÍ****QUYỂN 5****TỰA NGŨ LỤC TIỂU THAM CỦA HÒA THƯỢNG THIÊN  
ĐỒNG GIÁC**

Ông già Thiên Đồng sớm do Anh Diệu Hán Đông... Hán Đông, đạo pháp dần dần hưng thịnh ở Giang Hoài, rộng lớn bao trùm Ngô Việt, kinh hành đã đến đô ấp làm khuynh hướng, một thời dòng danh thảng tranh hưởng về nhưng không kịp. Cuối nên hiệu Kiến viêm ứng duyên bổ xứ chân núi Thái-bạch ven biển Đẩu tuyệt, bện cỏ làm nhà an thiền, người học đến đi thường đến mấy ngàn, Sư bèn dẫn dắt chúng đến chỗ vắng lặng, nhô cao như giơ gốc cây mà tập hợp đầy ngoài cửa, không cho phép trốn im lặng nên ngay chánh tòa nêu lên, hoặc tùy theo sự thừa hỏi mà dạy pháp yếu, hoặc nhân lý mà kết thúc lời nói mở đầu, môn nhân Nhiếp Âm liền ghi chép, thời gian không bao lâu đầy tràn ở giản biên, chỉ ngộ bốn chánh pháp, nối tiếp thô thiển mà chỉ tồn tại, bốn tông Thái Dương, mấy lần sụp đổ mà lại mọc lên, trải qua ba bốn đời đến đây được nối hưng thịnh, sét đánh ngay hư không, rung động cửu địa, câu mầm nứt nạnh tự nhiên sống tươi tốt, mà nguyên khí hồng đạo tạo kia ban đầu há có ý ư! Học đồ mới đến đọc sách nay mà biết tiếng ứng trong hang, biết ý nghĩa nay mà đồ dẫn giống nước, mới tin Phật và chúng sinh đều được ân lực, há là lời hư dối ư!

Bài tựa tham học Bằng Ôn Thư, trừ nhật, năm đinh ty niên hiệu Thiệu Hưng.

Tiểu tham của Giác Hoà Thượng núi. Thiên Đồng, Minh châu.

Thị giả Trung Dực Đàm Tượng biên soạn

Tiểu tham tặng hỏi: Linh Vân ngộ hoa đào ý chỉ như thế nào?

Sư đáp: lực của mắt không có khắp nơi Linh Vân lại hợp đạo.

Tặng nói: Chính là ban ngày ban mặt.

Sư hỏi: Chỗ thấy của Linh Vân thế nào?

Tặng: Vừa thấy hoa đào không khỏi mắt dính mặt bụi.

Sư hỏi: Trong mắt của Thượng tọa có gân không?

Tăng: Mà nay không đánh trống địch nay.

Sư: Lừa mù lợi dụng đại đội.

Tăng: Thế thì Huyền Sa vì sao lại nói: Hay thì có hay đấy nhưng dám bảo đảm lão huynh chưa triệt ngộ.

Sư: Đây là thời tiết dung hợp của nạp tăng.

Tăng nói: Cũng là cây quạt thủng chạp.

Sư bèn nói: Linh Vân thấy hoa đào ngộ đạo, đạo rốt ráo thì vật khế hợp với thần mượn sự hiển bày lý là nói gì. Đến đây lại đưa tất cả mắt, buông xuống tất cả thân, khắp người đến như thế, thấy triệt để như thế mới thông với tâm mình, hợp thể vạn tượng là đạo khác, 30 năm đến tầm kiếm khách, mấy lần lá rụng lại trở cành. Từ sau khi vừa thấy hoa đào mãi đến hôm nay không còn nghi ngờ. Các huynh đệ, việc làm như thế trong 30 năm của y, nếu hôm nay chịu ngừng chịu nghỉ chịu buông chịu bỏ, thường dạy mở rộng, thứ nhất chớ đem đến, đem đến không giống nhau, liền có thể cưỡi lên tiếng bước qua sắc, vượt lên trên cái thấy, thấu qua cái nghe. Tất cả đều tự tại tất cả chỗ đều thông suốt, tất cả chỗ đều ứng hiện, tất cả chỗ đều viên thành, chỗ nào lại có một mảy may cách ngại cho nên tu tập vạn hạnh hoa trên không tọa thiền đạo tràng trắng trong nước, hàng phục quân ma trong gương, thành tựu quả vị Phật trong giấc mộng. Nếu là thời tiết như thế há chẳng phải là giải thoát sao? Vừa vạn tượng ứng trong tam-muội như huyễn, không chỉ là mắt thấy sắc như thế, tai nghe tiếng như thế, nhãn đến căn căn trần trần, lớn lớn nhỏ nhỏ thấy đều như thế. Há không nghe Hòa thượng Thạch Đầu nói cửa cửa tất cả cảnh, dung hợp hay không dung hợp, dung hợp mà lại liên quan nhau, không thế thì nương vào vị trụ. Nếu hướng vào đây thông suốt căn trần. Sáng soi pháp giới, kia tức là đây, đây tức là kia, lại không có tướng qua lại, đây là thời tiết dung hợp, thế thì không y vị trụ lại thế nào? Trường là dài, đoản là ngắn, cao là cao, hạ là thấp, cho nên nói: nét Xuân không cao thấp, cành hoa tự ngắn dài, Huyền Sa vì sao nói hay thì có hay đấy nhưng dám bảo đảm lão huynh chưa triệt ngộ.

Đây là bóng cỏ dò sào, hãy nói rốt cuộc như thế nào? Đạo vô tâm là có thể như vậy, chưa được vô tâm cũng rất khó.

Tiểu tham, Tăng hỏi: Thế nào là câu Hòa Thượng thân thiết vì người?

Sư nói: Vẫn màu chưa có vết, lúc đầu tin tức khó truyền.

Tăng nói: Có thể cho rằng rộng sáng tự soi, không nhọc tâm lực.

Sư nói: Cao chót vót không nương tựa vật, linh linh trải qua duyên ấy.

Tăng hỏi: Thông thường là thời tiết 100% chẳng?

Sư đáp: xem thấu qua bên ấy mới có đường siêu thoát.

Tăng nói: mở đầu chiếc khoá vàng xem thấp thoáng quang cảnh phải việc bên ấy.

Tăng hỏi: thế nào là việc bên ấy?

Sư đáp: đi trên điện lưu ly, vô ngã phải vỡ tan.

Sư lại nói: các huynh đệ, nếu là một việc này lại phải rõ mới được, nếu các ông rõ, liền có thể vượt lên trên Tỳ Lô vượt qua Thích Ca làm pháp thân tịnh diệu, ra khỏi hố mắt kim cang, ông chỉ ngưng đi khi ngưng được hết, thì sáng suốt không mê muội lại phải lùi bước về chính mình, mới có thể tương ưng triệt để, lúc này nếu có soi độc tại, giống như đờn công tại. Há không nghe nói: con về với cha vì sao cha hoàn toàn không đoái hoài tới? Lý hợp như đây, ân cha con ở chỗ nào mới thành ân cha con? Thế nào là ân cha con? Dao búa chặt không đứt. Lại nói: Vương Tử dẫn sinh là phải có cha, lúc vừa chuyển thân thì không thấy có, lúc ấy gọi là Diệu tận. Thâm khế hợp. Nếu là biết được chỗ cao chót vót, dời một bước trong đây như hạt châu phát ra ánh sáng, ánh sáng lại tự soi lại có đạo lý nối tiếp này, phải quay đầu nhìn bốn vị cố vị. Quay đầu liền có thể mạnh bước qua thời nay, trời sáng không biết sáng, soi tỏ không lạc ảnh, tùy ứng không liên quan duyên, nắm được thân này hướng đến chỗ rộng lớn ào ào, tự nhiên không bị tạp vật. Cho nên nói: ngay đây thấy nghe chẳng thấy nghe lại không có thanh sắc có thể trình ông, trong đây nếu rõ ràng hoàn toàn vô sự, thể dụng ngại gì rõ hay không rõ. Các huynh đệ, người tham thiền gỡ xương đánh tủy là làm như thế. Có một số người bèn nói: trước khi chưa nói đã là đạo rồi: Ông không thấy đạo thì lời nói sâu xa mà không có đường lối, đầu lưỡi nói mà không nói cắt đứt chót lưỡi của người trong thiên hạ thì không thể không có, đâu dạy người không lưỡi biết nói. Lại không nghe tăng hỏi Cổ đức rằng: Thế nào là tâm xưa nay của Hoà Thượng?

Cổ đức đáp: Tê ngư nhờ ngắm trăng vẫn mọc sừng, voi bị tiếng sấm động hoa vào ngà. Nếu biết được rõ ràng rồi thì mới bước lên đầu vạn pháp không bị vạn pháp chướng ngại, đến lúc ấy, không lập ngôn ngữ, không câu nệ hình bóng, cho nên nói: chư Phật không ra đời, 49 năm thuyết pháp, Tổ Sư không tây lai, Thiếu Lâm có diệu quyết chư Phật đã không ra đường sao có 49 năm nói pháp, Tổ sư đã không từ phương Tây đến vì sao Thiếu lâm có diệu quyết? Phải tin lời nói pháp

ấy trụ ngôi pháp, tướng thế gian thường trụ, trong đây không thay đổi một mảy may, không động một chút, lúc ấy một câu ném đất lại thành tiếng vàng, liền biết thiên trong chánh, một vầng trong sáng ngang giữa trời. Nếu phân biệt được như thế thì nói năng cũng hay lúc im lặng cũng hay, lúc nói thường im lặng, lúc im lặng thường nói, liền có thể vượt lên tứ không, ra ngoài ba cõi, đây là việc làm của người siêu thoát. Hãy nói làm sao thực hiện được như thế? Chim trả đập đỗ hạt mưa trên lá sen, chim diệc tung thủng khói trúc lâm.

Tiểu tham, tăng hỏi: Hoa lau trắng tuyết lúc ấy một màu còn say, nước đồng mùa Thu rỗng không, vẫn còn đại công chỗ này làm sao được sắc chuyển quên công.

Sư đáp: Qua lại như được đường, hai chỗ không ngại nhau.

Tăng nói: Ngọc xoay máy chuyển cười ha ha, ngay dưới đây gặp nhau không quen nhau.

Sư nói: Lại rơi vào đại công.

Tăng hỏi: Bên ấy không giữ điện không vương, làm sao chịu cày ruộng hưởng về vầng mặt trời?

Sư nói: Sớm như thế lại rõ ràng một chút.

Tăng hỏi: Thế thì khi được chỗ vừa khớp thì như thế nào?

Sư đáp: Chỗ kín đáo khó nói, trong nhỏ bé không động.

Tăng hỏi: Gọi được trở lại, thông đường không chỗ trở ngại lại làm sao?

Sư đáp: Nơi ấy gặp nhau không xa cách Quan Thế Âm ngàn tay ngàn mắt.

Sư bèn nói: Là của cải trong nhà ta là mọi người của bạn, là ba đời chư Phật, là sáu đời Tổ sư, mỗi mỗi phần mình, sáu lần sáu là ba mươi sáu, sinh tâm trong đây thì trái ngược, động niệm liền sai. Nếu có người nào, bốn góc chạm đất nhắc mình không động, cũng rõ ràng một chút, liền có thể hưởng đến chỗ sáng suốt thời nay, rõ ràng không có một pháp kẹt ở kia, rõ ràng không có một pháp kẹt ở ta, tự tại nhân gian không có tướng qua lại kia đây đủ là ta, ta đây đủ là kia, pháp pháp trụ tự vị, cho nên nói tánh tự bình đẳng, không bình đẳng thì cứ như thế mà đi là một nạp tăng rõ việc, càng nên lui bước, càng nên quay về mình, liền biết tánh tứ đại tự hồi phục. Như con được gặp mẹ, trong đây không kẹt một chút, không treo một sợi tơ, xoay chuyển cái vỏ lủng hợp với hư không, hợp là gì? Nếu không hợp thì làm sao phân biệt hư không? Nếu có hợp thì lại thành hai cái, lúc ấy cần mắt sáng rõ ràng, cần thân sạch sẽ, xoay chuyển cơ luân, liền có thể hưởng đến tác dụng hôm nay. Nếu

biết được đầu mối xưa nay, tất cả tâm đều là pháp này, thản nhiên bình đẳng, vừa vắn đầy đủ liền biết quả bồ-đề tròn đủ, hoa nở thế giới hiện, nếu lúc 100% như thế, thiên Tăng này, mà người thời nay lại nói thiên Tào Động không cho phép nói nhiều, im lặng thì đúng. Ta cũng nói, ông lúc ấy quá lỗ mãng, ta cũng biết ông ngay đó suy lường, nào ngờ rộng không mà linh diệu. Há không thấy, Tăng hỏi Thạch Môn: Thế nào là gia phong của Hoà thượng?

Thạch Môn đáp: Ngoài vật chỉ cưỡi voi ngàn dặm, đánh chuông vàng dưới gốc tùng vạn năm, đi như thế ấy thì được, thấu triệt như thế, không bị chìm trong nước ứ chết. Lại không thấy có tăng hỏi Lương Sơn: Chẳng phải là chỗ an thân lập mệnh của Hoà Thượng sao?

Sơn đáp: Rộng không ẩn trong nước chết.

Tăng hỏi: Thế nào là rộng trong nước sống?

Sơn đáp: Đắm biếc không nhả sương.

Nếu ông biết được, người chết chính là người sống này. Nếu ông biết được người sống chính là người chết này, cần phải tỉnh táo ở nơi vắng vẻ im lặng, rõ ràng trong chỗ ồn ào, liền biết thường sống trong chết, không bị hư không chướng ngại, thường chết trong sống không bị vật ngăn ngại, có không phải là có, không không phải là không. Hoà thượng Ba Tiêu nói: ông có cây gậy, ta cho ông cây gậy, ông không có cây gậy ta lấy cây gậy của ông. Cho nên Lục Tổ nói: Đất tâm hàm các loại, mưa rưới khắp thấy đều nảy mầm, đã ngộ được hoa tình rồi quả bồ-đề tự thành tựu. Mới biết ngay chỗ xuất sinh tùy chỗ diệt hết trần trọng.

Tiểu tham Tăng hỏi: Mã Tổ Thăng đường Bách Trượng cuốn chiếu, ý chỉ thế nào?

Sư đáp: Cũng biết chót mũi vẫn còn đau.

Tăng nói: Tuy cha con biết nhau nhưng cũng là lợn lành chữa thành lợn què.

Sư hỏi: Ông có biết chỗ đau chưa.

Tăng làm thế cuốn chiếu.

Sư nói: Ba cấp sóng cao cá hóa rồng, người ngu si vẫn tát nước ao đêm.

Tăng hỏi: Thế thì một tiếng hét của Mã Tổ, Bách trượng điếc tai ba ngày lại là gì?

Sư đáp: Tiếng ở nơi tai, tai ở trong tiếng.

Tăng nói: Có thể nói là căn trần rụng hết, tin tức bình trầm.

Sư nói: Thực tế không cưỡng châm chùi.

Tăng lễ bái.

Sư bèn nói: Có lần Mã Tổ cùng đi với Bách Trượng, nghe tiếng kêu của vịt trời.

Tổ hỏi: Là tiếng gì?

Trượng đáp: Vịt trời.

Tổ hỏi: Đi đâu?

Trượng đáp: Bay qua.

Tổ vận lỗ mũi Bách Trượng, Bách Trượng kêu đau. Tổ nói: Đâu từng bay qua. Trượng chợt tỉnh ngộ. Hôm sau Tổ thẳng đường, Trượng cuốn chiếu, ông thấy thời tiết gặp nhau của họ ở đâu?

Như nay có loại người hay bịa đặt ra chuyện liền nói: Ông vừa thẳng đường, tôi liền cuốn chiếu, có chỗ dừng gì? Quả tình là ngàn dặm muôn dặm. Sau đó Bách Trượng đến tham kiến Mã Tổ nữa, bị Mã Tổ hét một tiếng điếc tai ba ngày, thế thì một tiếng hét của Mã Tổ lại ngoài phận sự rõ được việc chẳng? Nếu cũng là lúc này đảm đương không dưới đất cỏ lại là dòng chảy của nghiệp thức. Nếu là ngồi được trọn làm được, một sợi tơ, một hạt tằm lập không được gọi là gì? Lại tham yết Mã Tổ, trong đó một ly một tí cũng không cho. Nếu ngoài phận sự rõ được một chút thì không gọi là điếc tai ba ngày. Không nghe Tuyết Đậu nói luyện vàng ròng cao độ lẽ ra không đổi màu. Mà nay có những người, thể hội không thấu đáo, thấy không xuyên suốt, dùng câu, dùng chùy, làm đạo làm lý chôn vùi chính mình còn liên lụy đến tiên tông. Nếu rửa không sạch sẽ, e rằng không thành công lại thêm một lớp gọi là rửa cục đất trong bùn. Sau này Hoàng Bá hỏi: Từ tông thừa trên, chỉ bày thế nào?

Bách Trượng im lặng giây lát

Bá nói: Không thể dạy người sau đoạn dứt.

Trượng nói: Sẽ cho ông là người này, người xưa cũng có thời tiết như vậy, tuy lìa nói năng mà nói năng đầy đủ, tuy ra khỏi âm hưởng mà âm hưởng rõ ràng, vì sao Bách Trượng lại nói: Ta sẽ coi ông là người này. Có người nói chỗ im lặng là đúng, há không nghe ngoại đạo hỏi Phật: Không hỏi có nói, không hỏi không nói? Đức Thế Tôn im lặng giây lát, ngoại đạo tán thán: Đại từ đại bi, đã vén tấm mây mê muội cho con, khiến cho con được vào. A-nan hỏi: Ngoại đạo có sở chứng gì, mà nói “khiến cho con được vào”?

Thế Tôn nói: Như con ngựa giỏi ở đời thấy bóng roi thì chạy.

Lại không thấy: Túc Tông để hỏi Trung Quốc sư: Sau khi mất cần vật gì?

Sư đáp: Xây cho lão tăng tháp vô phùng (không kẽ nứt).

Đế nói: Xin dạy kiểu tháp, Quốc sư giầy lát nói: Biết chăng? Đế trả lời không biết. Quốc sư nói: Ta có đệ tử phó pháp tên là Đàm Nguyên, lại rõ việc nay xin mời đến mà hỏi.

Đế hỏi Đàm Nguyên. Nguyên đáp: Sông Tương ở phía Nam, đầm ở phía Bắc, trong đó có vàng đầy một nước, hợp thuyền dưới cây thông bóng, trên điện lưu ly không có tri thức. Đây là thời tiết trao tay của chư Phật chư Tổ, liền biết lúc im lặng một chữ, một chút cũng không thiếu. Lúc nói một lời một câu không ngoài phần, nói nín không khắp nơi, cổ kim không tận thời, hành vi thế nào? Thiên chánh không từng lia bốn vị không sinh đâu liên quan nói nhân duyên.

Tiểu tham, tăng hỏi, nhớ lại có Tăng hỏi. Vân cư: Tăng rốt cuộc như thế nào?

Cư nói: Ở núi tốt.

Tăng: Chưa hiểu ý này thế nào?

Sư: Ở núi tốt.

Tăng hỏi: Thế thì người chưa đến lúc bốn bên không có đường làm sao đặt chân?

Sư nói: Hãy ngồi dưới núi.

Tăng hỏi: Chợt bị người khác tìm được một con đường sống lại làm sao?

Sư hỏi: Từng qua được đỉnh Phi Viên chưa?

Tăng đáp: Một bước lại một bước, mây trắng sâu càng sâu.

Sư nói: Lại là dây mơ rễ má tràn ngập dưới chân.

Tăng hỏi: Thế thì đỉnh núi Phi Viên cuối cùng cao bao nhiêu?

Sư đáp: Phải là người quê ở đó qua mới được.

Tăng nói: Qua rồi vậy.

Sư nói: Giống như là gót chân không chấm đất.

Sư bèn nói: Chỗ làm của người ẩn mật 100%, quả là không có góc hở, dứt góc nhọn mới có thể tròn đủ, tất cả chỗ thấu gồm không được, liền có thể tất cả chỗ lẫn đi được, có lúc phải nói thì nói vừa vắn tương ứng. Cho nên Tăng hỏi Vân Cư: Tăng cuối cùng như thế nào?

Cư đáp: ở núi tốt.

Có người nói: Núi là thể không thay đổi, ngoài chỗ xanh xanh tối tối có liên quan gì?

Có người nói: Mây trắng một lớp lại một lớp đây là thời tiết trong đây có liên quan gì? Nếu biết được là ở núi tốt có chỗ nào không được, ứng cơ mà đáp tùy câu hỏi mà trả lời, há không phải là vừa vắn tương

ưng? Nếu ông đảm đương, gánh vác, làm Phật, làm Pháp, thì thấy không tương ứng, là dụng bình thường như thế của hấn. Nếu là nạp Tăng chân thật, gặt đầu cho phép. Nếu không như thế lại thành ngàn lớp vạn lớp.

Người xưa nói: Một lời nói tận mười phương, mảy may chưa nêu lên, đây là lời như thế, liền biết núi là núi, sông là sông, người là người, pháp là pháp, thế giới như vậy trần trần như vậy pháp pháp như vậy, niệm niệm như vậy, tăng giảm chừng đầu sợi tơ trong đây cũng không được. Nếu có một chút đạo lý lại là bảy hoa tám nút. Há không thấy nói ở tất cả thời không khởi vọng niệm, ở các vọng tâm cũng không diệt trừ, ở cảnh vọng tưởng không thêm cái biết, ở không có biết, không phân biệt chân thật, ngay lúc ấy làm sao thực hành, một lòng bình đẳng một khối trọn vẹn tự hết.

Tiểu tham Tăng hỏi: Rộng lớn mà không bờ mé, không lập một trần, trong mà riêng tồn tại, ứng khắp mười phương, ngay lúc ấy như thế nào?

Sư đáp: Cũng không có mười phương có thể ứng hiện.

Tăng hỏi: Như hư không hợp hư không, như nước trở về với nước.

Sư nói: Đúng thì liền đúng giống cái gì?

Tăng nói: Cũng phải chú thích chỉ bày rõ ràng.

Sư nói: Ông thử chú thích chỗ rõ ràng xem!

Tăng nói: Trăng khuya có ánh sáng toả khắp bốn đò xưa, mây trắng không mưa bọc lấy núi mùa Thu.

Sư nói: Chánh vị xoay nghiêng trong đó, thiên vị trở về bên trong.

Tăng hỏi: Không liên quan đến việc qua lại là ai?

Sư nói: Chủ ngoài rèm đêm sáng.

Tăng nói: Mây trắng phủ núi xanh, đỉnh núi xanh không lộ.

Sư nói: Như việc bên thiên chánh.

Tăng hỏi: Lúc không rơi vào thiên chánh thì thế nào?

Sư nói: Rơi. Tăng lễ bái.

Sư bèn nói: Vốn không như nhiều việc, làm đi làm lại liền có nhiều việc.

Như nay lại từ trong nhiều việc giảm đi giảm lại, phải đến chỗ không nhiều việc. Chỉ ông bình thường khởi diệt là sinh tử, nếu sinh diệt hết tức là bản lai thanh tịnh không thể chú thích chỉ bày, không thể đoán định.

Hàn Sơn nói: Tâm tôi giống như trăng thu, ao biếc trong suốt, đến



nổi sáng vàng vạc như trăng thu, còn sợ không đúng. Lại nói: không vật nào có thể sánh nổi, dạy ta nói thế nào? Đã là không vật làm sao nói? Cho nên nói: Không thể cũng không thể, lời nói này cũng không nhận, cho đó là xa tuyệt đối không gợi, tất cả chỗ gợi không được, đây là tâm có khắp nơi, đâu hướng đến chỗ nào? Sạch trùng trục đở tuần tuột một mảy may lập không được, thế thì vừa đến Thượng tọa hỏi: Trong mà riêng tồn tại, ứng hiện khắp mười phương, nói với nó cũng không có mười phương có thể ứng hiện, lúc ấy còn có đạo lý đáng có chăng? Lấn lộn gọi là khối lớn, nếu là người hiểu rõ thì luôn đích thực nhanh nhẹn, người không hiểu rõ liền thấy bận bịu vất vả, cần phải như hạt châu phát ra ánh sáng, ánh sáng lại tự soi, nhưng tuy là việc đầu thứ nhất, lại phải phân biệt ở đầu thứ hai. Nếu có một chút náo động, lúc này liền theo nghiệp mà lưu chuyển chỗ ngừng được hết, không thể ngừng tức là bỏ-đề, tâm sáng trong thù thắng không từ nơi người mà được. Đại sư Vĩnh Gia nói: Lấy không được bỏ không được, từ không thể được chỉ như vậy được, há chẳng phải là 8 chữ mở ra hai tay trân trọng trao phó.

Tiểu tham, Tăng hỏi: Nhớ lại có tăng hỏi Thiền Sơn: Phải trái không khắp nơi, còn câu nào không?

Sơn đáp: Một mảnh mây đơn côi không lộ nét xấu, ý chỉ như thế nào?

Sư nói: Bên trong có một chút khó nói cho người nghe.

Tăng hỏi: Sau khi nói như thế nào?

Sư đáp: Đầu mọc sừng.

Tăng nói: Nếu như vậy thì xấu xí, vụng về lộ ra đi.

Sư nói: Việc phân hóa trong loài khác, ngại gì gặp nhau trong bóng.

Tăng hỏi: Tay nắm quá đầu gậy, gặp mùa Xuân điếm dị hoa.

Sư hỏi: Còn cái chân thật hay không?

Tăng nói: Đến nỗi mọi việc là mọi vật.

Sư nói: Mười năm chưa về được, lại quên đường lúc đến.

Tăng hỏi: Vì sao lại như vậy?

Sư nói: Ất phải quên mất mới được.

Sư bèn nói: Việc tham thiền thật ra phải thoát sinh tử, không thoát khỏi sinh tử gọi chết? Thế nào là thoát? Nếu một niệm mê gốc theo tình, lôi kéo vào tất cả chỗ rắc rối quấy nhiễu, đã sống ở chỗ không tự tại lại từ chỗ không tự tại mà chết. Nếu là người hiểu rõ, vốn không có chỗ xưa nay, dụng rõ ràng như thế liền ở trong tất cả thời, tất cả chỗ thông suốt không nương tựa, trong muôn vật xuất hiện một đầu địa, lúc

ấy không mang bốn đại năm uẩn đến mới có con đường siêu thoát. Ngày 30 tháng chạp vẫn đi như thế, nghĩa là đến không có chỗ bắt đầu, đi không có chỗ đến, lúc ấy thanh tịnh không có duyên lôi kéo, rộng lớn không nơi chốn, ba thời đoạn sáu cửa không cho nên nói: Mệnh mỏng vậy, chói sáng vậy, ra ngoài nghĩ bàn, nghĩ không thấu đáo, bàn không kịp, tâm niệm vừa khởi liền thành lưu trú. Nếu là tất cả tâm niệm đều dứt, không có thiên đường để ông đến, cũng không có địa ngục để ông vào, mười phương hư không thuần tịnh không như, rộng lớn sáng suốt, tinh tảo đến như thế là nơi sinh của chư Phật, Bồ-tát, gieo hạt giống si ái là chỗ sinh của chúng sinh, trong đó thiện ác đều mang liền thành đường thiện đường ác. Nếu thiện ác như mây nổi thì sinh diệt đều không có chỗ, trong đây chúng sinh và Phật lập không được. Hoà thượng Lục Tổ nói: Không nghĩ thiện không nghĩ ác ngay lúc ấy trả lại bản lai diện mục của Thượng tọa Minh lúc cha mẹ chưa sinh. Các huynh đệ, chưa dừng thì dừng đi, chưa thôi thì thôi đi. Nếu các ông dừng được hết, nghỉ được yên ổn, ngàn Thánh không thể dấy, chỗ không thể dấy là chính ông không cần làm đạo lý, cần chữ nghĩa, đánh hét cầu thả, đều là nghiệp thức lưu chuyển. Nếu lại lấy nó phân xử, bị nó chỉ bày ghi chú lại là nương theo cỏ dựa vào cây, ắt phải vô sư trí, tự nhiên trí thấy tính không giữ lại Phật, đại ngộ không còn thầy mới có một chút hơi thở của nạt Tăng. Hãy nói: làm sao thực hiện được đoạn sinh tử vượt ra Thánh Phạm, hợp cùng thuyền dưới cây không bóng, không tri thức trên điện lưu-ly.

Tiểu Tham tăng hỏi: Tôn giả Nghiêm Dương hỏi Triệu Châu: Khi một vật không đem đến thì như thế nào?

Châu nói: Buông xuống. Lý này thế nào?

Sư đáp: Đống đầy đầu ép buộc đến, toàn thân đều sửa sạch.

Tăng nói: Lại đưa căn trần tất cả đều không, rộng lớn khắp tận châu sa giới.

Sư nói: Cũng không có đạo lý cùng khắp.

Tăng hỏi: Như thế nào đáp âm vang trong hang mà thường rỗng, hạt châu phát ra ánh sáng mà tự soi?

Sư nói: Vẫn là thời tiết ứng hiện.

Tăng: Làm sao được tương ứng thích hợp.

Sư: Kiểm mất đã lâu, ông chớ khắc thuyền.

Tăng hỏi: Thế nào là đoạt người không đoạt cảnh?

Sư đáp: Ăn hết thân mình khắp cõi đều bóng hiện.

Tăng hỏi: Thế nào là đoạt cảnh không đoạt người?

Sư đáp: Rộng lớn quét sạch không còn đường tơ kẻ tóc, nơi nơi phân thân khắp đại thiên.

Tăng hỏi: Thế nào là người cảnh đều không đoạt?

Sư đáp: Hôm qua là ngày 29 sáng nay là ngày 30.

Tăng hỏi: Thế nào là người cảnh cả hai đều đoạt?

Sư đáp: Chặt đứt chót lưỡi.

Tăng lễ bái.

Sư bèn nói: Huynh đệ có người nói: 30 năm 20 năm, 3 năm, 5 năm, ở tông lâm làm như thế, cũng nói ta tham thiền học đạo nếu không biết đến cùng có chỗ dụng gì? Ông chỉ cứ buông, dạy trong tâm địa tất cả đều không, tất cả đều tận, đây là thời tiết xưa nay. Cho nên nói: Tất cả đều từ tâm địa sinh ra, trừ bỏ tất cả sinh vẫn là tâm địa xưa nay, tâm địa nay bình đẳng biến khắp, phổ khắp không có bất tại, không có bất mãn đã là tướng sinh trên tâm địa, khắp mười phương thế giới không có một mảy may từ bên ngoài mà đến, đều phát hiện từ trong đây liền biết muôn pháp là ánh sáng của tâm các duyên do tánh biết, vốn không có người mê ngộ, chỉ cần hôm nay rõ, tâm không hình ảnh, đối duyên liền soi. Cho nên mượn hư không làm thể sum la vạn tượng, mượn sum la vạn tượng làm dụng của hư không. Tất cả các pháp đều là duyên ảnh vọng tưởng trên tâm địa, thí như nước trong do gió mà thành sóng, do gió lặng nên tướng động theo gió mà mất, chẳng phải nước mất. Trong tâm địa của ông còn rất nhiều tướng thiện ác vv... liền là sóng trên nước, gió lặng sóng dừng chẳng phải là nước mất. Tướng thiện ác mất chẳng phải tâm diệt, một việc trọng yếu xưa nay không không được. Nếu là người ngồi thiền, gió bụi động cỏ, tự xem được ra, không thể nói là nói kinh nói luận. Đây là Tổ Sư Mã Minh nói như thế, hiểu một phần đích thực là hiểu một phần. Các vị, nếu được thời tiết như thế, tự nhiên vừa vắn. Người xưa nói: Người ngồi đầu sào trăm thước tuy được vào nhưng chưa là chân thật cần tiến bước hiện toàn thân ở mười phương thế giới, đây là ứng hiện toàn thân, có lúc đoạt người không đoạt cảnh, đây đây ở trong tất cả pháp, Bồ-tát Quan Thế Âm đem tiền mua bánh Hồ, buông tay xuống lại là bánh bao, nào được tất cả thanh sắc nhàn đến, có lúc đoạt cảnh không đoạt người, biết được trên đầu trăm cỏ, đầu ngỏ chợ ồn ào lãnh hội lấy. Ngăn phố chặn ngõ hai túi da, tất cả chỗ đánh vào gõ vào, có lúc người cảnh đều không đoạt bình thân các pháp hiện thành, người bình không nói, nước bình không chảy, phương đồng đến là tòa phương Đông. Cho nên Tôn giả Nghiêm Dương hỏi Triệu Châu: Lúc một vật không mang đến thì thế nào?

Châu đáp: Buông xuống đi.

Tôn giả hỏi: Một vật đã không đem đến buông xuống cái gì?

Châu nói: Như thế thì gánh vách đi, há chẳng phải là thời tiết ấy ư? Có lúc người cảnh cả hai đều đoạt, tin tức hết góc hết thấu đỉnh thấu đáy, như hạt châu phát ra ánh sáng, ánh sáng lại tự soi, việc xoay tròn như thế mới là nạp Tăng này nếu không như thế trong 12 thời qua lại chỗ nào trân trọng?

Tiểu tham Tăng hỏi: Thế nào là thời tiết kim chỉ thông suốt?

Sư đáp: Cẩn thận đi đem đi, kín đáo đến trong đó.

Tăng nói: Có thể than lúc đi nhan sắc như ngọc, lại thở lúc về tóc tự sương.

Sư hỏi: Buông hai đầu ra, ở giữa làm sao phân biệt.

Tăng nói: Việc xấu trong nhà không thể nêu ra ngoài.

Sư hỏi: Một câu đặc biệt lại nói thế nào?

Tăng nói: Đến trong đây thoát khỏi một sắc, thân không tuân theo đồng phong.

Sư nói: Liên tục tọa sát.

Tăng nói như lại có vị Tăng hỏi Vân Cư: Chỗ hoàn toàn vô học, thế nào lập thân?

Cư đáp: Không có chỗ lập thân.

Tăng hỏi: Phật sự lao nhọc gì?

Cư nói: Không đồng hưng hóa, xin hỏi ý này như thế nào?

Sư đáp: Vừa giống thượng thân mới đến thường đi như thế.

Tăng nói: Quả thực là có miệng khó nói.

Sư nói: Không đồng Hưng Hóa.

Tăng lễ bái.

Tăng hỏi nhớ lại Vân Nham hỏi Đạo Ngô: Bồ-tát Đại bi. Vì sao dùng rất nhiều tay mắt?

Ngô hỏi lại: Như người nửa đêm đưa tay ra sau sờ gối, xin hỏi ý này thế nào?

Sư nói: Vô tâm có thể tác dụng, tác dụng tự vô tâm.

Tăng nói: Như thế thì tinh xảo tám mắt tám mắt tinh xảo.

Sư nói: Nơi ứng hiện không đem đến, khắp người có thể biến thái.

Tăng hỏi: Vì sao nói?

Ngô lại nói: Nói tức là nói rất ghê gớm, chỉ nói được 80%.

Sư nói: Phần thời tiết này biến thân và thông thân.

Tăng hỏi: Thế thì biến thân và thông thân cách nhau bao nhiêu:

Sư đáp: Chỉ cách đầu một sợi tơ liền thành ngàn vạn dặm.

Tăng hỏi: Khi cắt được đầu một sợi tơ thì như thế nào?

Sư đáp: Vừa hợp với thời ấy.

Sư bèn nói: Tăng hỏi Vân Cư: Chỗ hoàn toàn vô học như thế nào lập thân?

Cư đáp: Không có chỗ lập thân.

Tăng hỏi: Phật sự nhọc nhằn gì?

Cư đáp: Bất đồng Hưng Hóa, đến đây dính một chút không được, là phải triệt để và bỏ hết, không có chỗ biện bạch đạo lý của ông, không có chỗ mờ mờ phảng phất của ông, như buông tay vách đá, ngay dưới buông hết được mới hợp với chỗ làm của Vân Cư, chỉ là lúc này không đồng Hưng Hóa. Lại Vân Nham hỏi Đạo Ngô: Bồ-tát Đại Bi dùng nhiều tay mắt làm gì?

Ngô đáp: Như người nửa đêm đưa tay ra sau lưng sờ gối, lúc này có rất nhiều tay, có rất nhiều mắt, lại không khởi trước sau lại không khởi lên suy nghĩ, ngay lúc ấy điều có thể ứng hiện là gì? Há không nghe nói: ở nơi mắt là thấy, ở tai là nghe, ở mũi là ngửi mùi hương, ở lưỡi nói năng, ở tay cầm nắm, đi đứng ở chân, biết được gọi là Phật tánh, không biết gọi là linh hồn, nếu ông làm đạo lý làm an bài liền là nghiệp thức lưu trú. Cho nên Hòa thượng Trường Sa nói: Người học đạo mà không ngộ chân thật chỉ là nhận thần thức trước kia, gốc sinh tử từ vô lượng kiếp đến nay người ngu gọi là người xưa nay là phải triệt để trở về mới biết biến thành như thế. Nếu ông nhận thanh sắc nhận cầm nắm, nhận mặn nhạt đều không đúng, chỉ buông hết thần thức liền ứng với điều gì? Như gương soi vật, như hang trả lại tiếng vang, là do Thích-ca lão tử phân ngàn trăm ức thân, Bồ-tát đại Bi có ngàn tay mắt, nhập chánh định trong thân nam tử, từ định dậy trong thân nữ nhân một trần nhập vào chánh thọ, Tam-muội dậy ở các trần. Hãy nói: Ngay lúc ấy thì thế nào? Gương cánh chạy nhanh mây sáu phương, gió xoáy thổi quây nước bốn biển. Tiểu tham Tăng hỏi:

- Khi trên không dựa dẫm dưới dứt tuyệt tự thân thì như thế nào?

Sư đáp:

- Khắp trời khắp đất.

Tăng nói:

- Khắp nơi đều gặp nhau.

Sư hỏi:

- Ông gặp ở đâu?

Tăng nói:

- Trong muôn vật, chỉ lộ toàn thân.

Sư nói:

- Hãy nói quay muôn vật hay không quay muôn vật?

Tăng nói:

- Hai đầu đều cắt bỏ, trong thông suốt đầu thẳng đến đuôi cũng phải đẩy ngã.

Tăng hỏi:

- Thế nào là khắp trời khắp đất?

Sư đáp:

- Phải là Thiên đồng mới được.

Tăng nói:

- Vừa vặn cùng đầu mũi của Hòa thượng chống nhau.

Sư nói:

- Chỉ cái vừa vặn này cũng không tiêu tan được.

Tăng nói:

- Lại rộng không muôn vật.

Sư nói:

- Nó rộng không là gì?

Tăng hỏi:

- Rốt cuộc như thế nào?

Sư nói:

- Thiên đồng hôm nay thật khó biện giải.

Tăng nói:

- Cưỡi trâu đi bộ, tay không xới đất.

Sư nói:

- Như thế ấy cũng tạm tạm. Sư bèn nói: Chân thật khắp nơi, rộng lớn và yên tĩnh không nương tựa lại gọi là gì? Làm hàng rào khắp mười phương lại gọi là gì? Làm cơ duyên cho ba đời, không nhận một trần, chỉ thân tự thọ dụng này, đều rộng khắp mười phương. Đã biết rộng khắp thì trên đầu các pháp, trong tâm chư Phật đầy đủ bản thể, lại có việc gì đến? Chỉ là một trần cũng là bản thể của ông, là bản tâm của ông, cũng là bốn tướng của ông, cũng là bốn trí của ông cho nên nói: Nếu sắc thanh tịnh, hoặc trí Nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh, không hai không hai phần, không khác không đoạn các huynh đệ, là phải như thế, các ông có từng không đắc tâm duyên chưa, có từng không đắc thân tướng chưa? Nếu các ông không đắc hết, không chỉ là không mà lúc ấy sáng suốt, rõ ràng, rõ ràng trong hư không. Nếu lúc ấy thì không phải là không, rõ thấu thời tiết đến cũng như vậy, biểu

cũng như vậy, ở trong trần cũng như vậy, ở trong Pháp cũng như vậy, không có chư Phật nào mà không như vậy, không có chúng sinh nào mà không như vậy, chúng sinh cũng đầy đủ như vậy, chư Phật cũng đầy đủ như vậy, chúng sinh buông rơi được, chư Phật nâng được lên, là vì chư Phật và chúng sinh đồng thân cộng mệnh, chỉ một niệm này vốn đồng pháp giới, cho nên nói: Trên không dựa dẫm dưới tuyệt thân mình, đích thực là lỗi lạc, rộng lớn mênh mông, ngay lúc ấy làm sao thể hội, ngôn ngữ đạo đoạn chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại, trần trọng Tiểu Tham Tăng hỏi: Triệu Châu nói: Đạo tốt cùng không khó, chỉ hiềm nỗi lựa chọn, vừa có nói năng là lựa chọn, là rõ ràng, lão Tăng không ở trong rõ ràng thì ông có tiếc nuôi che chở? Triệu Châu đã không ở trong minh bạch thì đi đến chỗ nào?

Sư đáp: Bình thường không có lỗi, chỗ này dứt tia sáng.

Tăng nói: Thế thì khắp nơi đập vào lỗ mũi của Triệu Châu.

Sư nói: Lại là có chủ ý đến cách xa 3000 dặm.

Tăng hỏi: Ý Triệu Châu thế nào?

Sư đáp: Người không có chỗ sơ hở mới biết.

Tăng nói: Lúc ấy có vị Tăng bước ra hỏi: Hòa Thượng đã không có trong minh bạch, tiếc nuôi che chở cái gì?

Châu đáp: Ta cũng không biết, vị tăng này tuy biết hỏi như thế nhưng phần lớn giống như chó mực đuổi theo cục xương.

Sư nói: Ngày nay lại thêm một cái nữa.

Tăng nói: Con lúc ấy nếu là tăng kia thì chỉ cần đưa tọa cụ lên nói rằng: Con bình thường không giám chạm nhằm Hòa thượng.

Sư nói: Lại là cửa chông trên cửa.

Tăng nói: Tăng ấy lại hỏi: Hòa thượng đã không biết vì sao lại nói không ở trong minh bạch?

Châu nói: Việc hỏi đã xong, lễ bái rồi lui ra, Triệu Châu miệng dính lưỡi sắc vì sao lại hổ thẹn mà dừng lại?

Sư nói: Ta cũng biện giải không ra.

Tăng hỏi: Đến đây có chỗ biện giải không?

Sư nói: Chớ nói Thiên Đồng không biện giải, đến thời Triệu Châu cũng bị dựa ngã.

Tăng nói: Sẽ gọi là râu Hồ đổ lại có người Hồ râu đổ.

Sư nói: Chỉ một câu này tạm tạm một chút.

Tăng hỏi: Thế thì Hòa thượng và Triệu châu cách nhau bao nhiêu?

Sư nói: Thiên Đồng lại là người Thấp Châu.

Tăng nói: Hoa hương dương hướng về mặt trời, liễu rũ theo chiều gió.

Sư nói: Bình thường không có việc tốt, có chủ ý lừa gạt.

Sư bèn nói: Nạp tăng làm được, buông được vững vàng tự nhiên, từng bước đạp xuống không luống công phu, từng câu nói rõ không luống âm vận. Cho nên Triệu Châu nói: Chí đạo không khó chỉ hiềm lựa chọn, vừa có nói năng là lựa chọn rõ ràng, lão Tăng không ở trong minh bạch thì ông lại che chở tiệc nuôi chăng?

Nếu là chí đạo không khó chỉ hiềm lựa chọn, đích thực không một mảy may, thời tiết đặc biệt, chớ rơi vào minh bạch, buông xuống được tất cả, có gì bằng nhiều việc. Cho nên nạp tăng, vừa có Phật pháp thiền đạo liền thích ăn gây đau. Tăng nói: Hòa thượng đã không ở trong minh bạch thì che chở tiệc nuôi cái gì?

Châu nói: Ta cũng không biết, ông xem, nó trả lời thì ra nắm lại xét cái đạo lý biết tận đáy này không được. Tăng lại nói: Hòa thượng đã không biết vì sao nói không ở trong minh bạch?

Châu nói: Việc hỏi liền được, lẽ bái rồi lui ra. Triệu Châu đến chỗ cực tặc thì có thể đẩy qua, lão hán này bình thường thẳng quá, không có chỗ sơ hở, dứt góc nhọn, đến đây dường như bị Tăng kia kẹp chặt trên vách, dường như có sơ hở có góc nhọn.

Sau này Tuyết Đậu tụng rằng: Chí đạo không khó, đầu mối lời lẽ, một, có nhiều thứ, hai, không hai loại, giữa trời trên mặt trời dưới mặt trăng, trước mái hiên núi sâu, nước lạnh, đầu lâu biết hết thích đứng đâu? Rong ngâm cây khô, tan chưa khô, khó khó. Chọn lựa rõ ràng ông tự xem, hấn nói: Khó khó, lựa chọn rõ ràng ông tự xem, ở đây bỏ lựa chọn bỏ rõ ràng, phải hợp với Triệu Châu, huynh đệ đã vượt qua lựa chọn liền nói trên mặt trời dưới mặt trăng trong bầu trời, trước mái hiên núi sâu sông thì lạnh, đã vượt qua minh bạch liền nói đầu lâu biết hết thích đứng đâu? Rong ngâm cây khô, hai câu này lại là thời tiết thiếu minh bạch trong động, chỗ làm của Triệu Châu đích thực là sở góc ca-nh. Cho nên Tăng hỏi Hương Nghiêm: Thế nào là đạo?

Nghiêm đáp: Rong ngâm trong cây khô.

Hỏi: Thế nào là người trong đạo?

Đáp: Tròn mắt trong đầu lâu.

Sau đó Tăng hỏi Thạch Sương: Rong ngâm trong cây khô ý chỉ như thế nào?

Sương đáp: Vẫn còn hỷ.

Hỏi: Mắt trong đầu lâu ý chỉ thế nào?



Đáp: Vẫn còn thức. Huynh đệ các ông đi thể hội xem, bỏ giáo và đắc đi, bật tin tức đi, thấu thiệt đi. Cho nên nói: Sau khi chuyển công một sắc xem tự nhiên liền có thể hiểu trong tất cả thời dứt thối diệt, xuyên qua thanh sắc, không xứ sở, mất tung tích, liền biết, điều cùng cực trong đó cũng triệt để như thế mà cùng cực, việc đến trong đó cũng hoàn toàn như thế mà đến, chỉ ở trong đó, ẩn hiện đều hết. Nếu là người trong đó thì biết Thiên Đồng đêm nay đại sát sự rò rỉ, cắn răng cắn lợi, giết Phật giết Tổ vậy. Người tính nóng nảy, đều chân thật biết được quyết định không có gốc căn cứ, bên kia cũng không có gốc căn cứ bên đây cũng không có gốc căn cứ. Người không hiểu rõ ở trong tất cả lời nói, lại thêm một tầng nữa, phần các vị làm sao hợp?

Nếu là người phóng khoáng trong đó tự có chỗ làm. Trân trọng.

Tiểu tham, tăng hỏi: Cuốn rèm mắt đối diện ngàn đỉnh núi đẹp, lúc đóng thất nghe tiếng hót của trăm chim, ngay lúc ấy, lại có Phật pháp chăng?

Sư nói: xuyên qua thanh sắc rồi không nương tựa, thường tự tại trong tất cả Pháp.

Tăng nói: Sơn hà và đại địa đều lộ thân Pháp vương.

Sư hỏi: Ngay lúc ấy làm sao đảm đương gánh vác?

Tăng nói: Há không nghe nói: muôn sự muôn vật là gia phong cổ Phật.

Sư nói: Việc ấy phải cẩn thận mới được.

Tăng nói: Cổ nhân nói: Là thấy chẳng phải thấy, thấy chẳng phải là thấy, cây cột lồng đèn trước mắt. Vì sao nói chẳng thấy đây?

Sư nói: Cẩn trần rõ ràng không nương tựa, xác thực tự thông nhau.

Tăng nói: Mọi vật đều như vậy, các Pháp đều như vậy.

Sư hỏi: Ông làm sao được như thế?

Tăng nói: Mọi sự không đem đến, luôn luôn được thọ dụng.

Sư nói: Cũng phải gót chân chấm đất mới được.

Sư bèn nói: Thanh tịnh vô tướng, diệu minh bất duyên, một mảnh ruộng này, xưa nay đời không được, tất cả pháp sinh, tự là các pháp sinh, rõ ràng không dính dáng đến việc khác, tất cả pháp diệt tự là các pháp diệt rõ ràng không liên quan gì đến việc khác, từ xưa đến nay vốn không hề vay mượn, rộng lớn khắp nơi không có chỗ nào không đến, ngay lúc ấy còn mé lớn không? Nếu có bờ cao lớn tức là ở bồn tâm của ông tự là giới tội cùng. Ngay lúc không có bờ mé đều hợp với hư không, rõ ràng không phải rỗng không, tội đỉnh tội đáy, ở giữa không

một mả trần, nếu như thế lẫn lộn không ngăn cách đây là một nơi xuất sinh của chư Phật chư Tổ. Đây là chỗ kiến tập của sơn hà đại địa. Chỗ xuất sinh của hữu tình cũng như thế nơi kiến lập của vô tình cũng như thế. Cho nên nói: Hữu tình và vô tình cũng một thể nơi nơi đều chân Pháp giới, đến lúc ấy núi là núi lúc này, sông là sông lúc này sum la muôn vật cùng đất nước gió lửa của ông đều kiến lập lúc ấy. Nhấn đến tướng dài ngắn vuông tròn vv... Lại không có khác, vừa khởi tâm phân biệt liền thành tướng sai khác, tâm ông không phân biệt bình đẳng và bình đẳng, lại không bình đẳng suốt ngoài suốt trong, khắp giữa khắp bên cạnh thuận là chỗ thấy vốn chân thật của ông. Nếu trong tâm địa có một chút nghi ngờ che lấp thì bên trong bị gân cốt trói chặt, bên ngoài bị núi sông mê muội, mệt mỏi ngã ở đường mê, vội vã ở cửa quan. Nếu rõ ràng liền có thể ẩn hiện ngay lúc này, ngay chỗ ẩn hiện vi diệu lại biết được không? Mái chèo không cho thuyền thoát, qua lại trọn không mang túi nổi.

Tiểu Tham Tăng hỏi: Khi sạch vết bẩn, ánh sáng mới hiện, tánh tâm Pháp đều quên tức là chân thật, xin hỏi, lý này thế nào?

Sư đáp: Rộng lớn yên tĩnh rõ ràng không nương tựa, linh minh chỉ tự soi.

Tăng nói: Có thể là trăng in bóng đầm trong, lò hương chùa cổ.

Sư nói: Được bậc tin tức với cái gì?

Tăng nói: Chỉ còn là tâm từ pháp biến lộ, pháp theo tâm mà sinh.

Sư nói: Điều không như thế, chỉ được một câu hỏi.

Tăng nói: Hãy đợi lúc khác. Tăng hỏi: nhớ lại các vị Tăng hỏi Phong Huyệt, nói nín chưa trừ hết vọng tâm phân biệt đối đãi, thế nào mà không phạm?

Huyệt đáp: Nhớ lại Giang Nam trong ba tháng chỗ gà gô gáy, hương trăm hoa, xin hỏi trong đó là chỗ nào?

Sư nói: Vượt ra vạn vật ra khỏi danh ngôn.

Tăng nói: Lộ lộ.

Sư hỏi: Thấy cái gì mà nói như thế.

Tăng hỏi: Thế nào là một tấm lòng son, lòng son một tấm?

Sư nói: Chỗ nói năng đạo đoạn vốn chẳng phải quá khứ vị lai hiện tại.

Tăng nói: Tuyết Đậu nói: Mổ bụng khoét tâm, ý này thế nào?

Sư nói: Quả thực không có chỗ hiểu ý rõ ràng của ông.

Tăng hỏi: Thế thì Hòa Thượng nói hoà quan sinh sự, đèo gọt đốc

thức thành nhà, lại thế nào?

Sư nói: Sợ ông vào suy nghĩ, đoạn người làm mánh khóc.

Tăng hỏi: Vẫn đảm đương được chỗ hỏi của tăng này chăng?

Sư đáp: Giống thì liền giống, mù mờ ngàn vạn dặm.

Tăng hỏi: Nếu chợt có người hỏi Hòa thượng nói tín chưa trừ hết vọng tâm phân biệt đối đãi, thế nào là thông không phạm?

Sư nói: Án a lô tặc kế tất bà ha.

Tăng nói: Tin nhận vâng làm.

Tăng hỏi nhớ lại Triệu Châu đến chỗ Vân Cư.

Cư hỏi: Lão đại sao không tìm chỗ ở?

Châu đáp: Dạy con ở chỗ nào?

Cư nói: Trước núi có nền chùa cổ?

Châu hỏi: Hòa Thượng sao không tự ở? Xin hỏi ý chỉ thế nào?

Sư nói: Tất cả chúng sinh đều đến đây tất cả chư Phật cũng lại như vậy.

Tăng hỏi: Xin hỏi nền chùa cổ, đầu đường ở chỗ nào?

Sư nói: Nước trong cá kính biển rộng, lạnh buốt vầng trăng hẹp.

Tăng nói: Sương ẩm lạnh ngàn đỉnh núi, lồng mây lạnh muôn cây.

Sư nói: Lại chuyển kiếp công mới hợp với người kia.

Tăng nói: Sao rụng trăng mờ không tin tức, vân lâu tan khách chén rượu khô.

Sư hỏi: Ngay lúc ấy thế nào biện bạch.

Tăng nói: Nước đầy miệng sương lạnh thấu xương, tin tức trong đây bàn luận với ai?

Sư nói: Lại tầm tạm được.

Sư bèn nói: Tâm là căn pháp là trần, hai tánh giống như vết trên gương, lúc trần cấu hết ánh sáng mới hiện, tâm pháp cả hai đều quên tánh tức chân, đến lúc này tất cả đều rơi xuống mới được, ngay lúc rơi xuống, kia và ta đều không kẹt vào xứ sở. Cho nên nói: Tâm rộng khắp mười phương không ở tất cả chỗ, lúc này không phải tất cả tâm, lúc này không phải tất cả pháp, cho nên khắp tất cả chỗ. Tăng hỏi Phong Huyệt: Nói nín chưa trừ hết vọng tâm phân biệt đối đãi, thế nào tâm không phạm?

Huyệt nói: Nhớ hoài Giang Nam trong ba tháng, chỗ gà gô gáy, hương trăm hoa, huynh đệ thêm một đầu sợi tơ giảm một mảy lông cũng không được, quả thực bốn cạnh lõm xuống đất nhấc lên không động. Nếu phân biệt được như thế, há chẳng phải vừa vắn hiện tiền sao?

Mang máng nể tình, phảng phất lập hội, liền thành câu nói khờ lý giải, rốt cuộc chưa có phần trong sạch, nước giải cáo rừng ngay nơi dưới nôn ra hết, có việc gì? Huynh đệ vốn là như vậy, chỉ trong tâm địa không lập một trần, liền biết kia không đến, đây không đi, trong không ở, nếu cũng lãnh hội được việc trước mặt, lại bỏ mất việc sau lưng. Hoặc cũng lý giải được việc sau lưng lại quên việc trước mặt, nếu không ở trước mặt, sau lưng lại có việc gì? Tâm quá khứ đã diệt, tâm vị lai chưa đến, tâm hiện tại vắng lặng liền có thể rửa sạch hết vết nhơ. Tuyết Đậu lại nói: Mổ bụng khoét tâm, đến đây dùi gỗ không được. Vừa đến thì Tăng hỏi: Nói nín chưa trừ hết vọng tâm phân biệt đối đãi, thế nào nói lên không phạm? Sơn Tăng đối lời này nói “a lộ tặc kế ta bà ha”, điều ấy phải như thế mới được. Nếu là người biết rõ, vừa vắn nói Thiên Đồng 100%. Nếu không biết rõ, nói năng ấy, đạo lý ấy có thời tiết tương ứng gì? Lại không nghe Triệu Châu hỏi Đầu Tử: Lúc người đã chết mà sống lại thì thế nào?

Đầu Tử đáp: Không cho đi ban đêm, sắp sáng phải tới, nếu biết được lúc này liền biết ngay trong lúc sáng có tối, chớ vì bóng tối gặp nhau, ngay trong tối có sáng, không vì ánh sáng thấy nhau, tất cả chỗ pháp diệt, lúc này rõ ràng thường còn, lúc tất cả pháp sinh lúc này rõ ràng không thường tịch, phải biết trong chết có sống, trong sống có chết. Triệu Châu lại đến chỗ Vân Cư, Cư hỏi: Lão Đại sao không tìm chỗ ở? Châu nói: Bảo con ở chỗ nào? Cư nói: trước núi có nền chùa cổ. Châu hỏi: hoà thượng sao không tự ở? Nếu không đến đây gọi là gì? Ruộng đất nghỉ ngơi, phải biết ngay chỗ này diệt hết, kiến lập từ đây, liền thấy ngay chỗ xuất sinh. Há không nghe Tu Sơn chủ sửa nghi thức an táng, tất cả chư Phật, tất cả chúng sinh đều an táng ở chỗ này. Tuyết Phong nói: Huynh đệ cộng mười chữ, đồng tâm đặt một nghi thức, sau khi củi hết lửa tắt mặt thất như như bùn, trần trọng.

Tiểu tham tăng hỏi: Người ở mức độ điềm đạm kín đáo làm sao cất bước?

Sư nói: Bên trong dời một bước, trăng sáng đuổi theo lượn sóng.

Tăng nói: lúc tiến một bước tràn đầy ánh sáng.

Sư hỏi: Ngay lúc ấy làm sao tiến?

Tăng nói: Khi xoay người ở kiếp bình không, phong quang bên trong vẫn không rơi xuống .

Sư nói: Trăng mới mọc thì mờ, phảng phất sao lại dời.

Tăng hỏi: Thế thì lúc chưa tiến một bước, lại an thân lập mệnh ở chỗ nào?

Sư nói: Sông ngân trong suốt không có sóng, nửa đêm trăng thu vắt ngang.

Tăng hỏi: Người có du hí thần thông làm sao đặt mình?

Sư nói: Hãy nói thần thông du hí tự hợp như thế nào?

Tăng nói: Sáng tỏ không mê muội, rõ ràng thường biết.

Sư nói: Quả là chưa siêu thoát.

Tăng hỏi: Ai dám trái lại.

Sư nói: Ứng hiện tất cả chỗ một mảy may cũng không để lại dấu vết.

Sư lại nói: Việc động trần kiếp chỉ ở trong chớp mắt, nếu trong chớp mắt mé trước sau đều đoạn, lúc này đều vị không được. Trước trần kiếp chỉ là việc gì? Ba đời chư Phật mong ông cẩn thận không dính mắc, sáu đời Tổ sư nhìn kỹ gót chân ông không được, dù như Phật như Tổ chỉ là ở bên cạnh nhìn trộm, ngưỡng mộ khen ngợi có phần, trọn không dám hưởng ngay đầu nói được một câu, dù ông làm hết phương tiện bày hết thông thái, muốn đương đầu nói một câu cũng không được, người bản sắc tự ở bản vị. Cho đến tất cả chư Phật xuất thế xâm phạm ta cũng không được tất cả chúng ta xuất hiện cũng không xâm phạm được ta, trước kiếp trần là một chỗ tọa cụ, là chỗ ở của ông, người người đến thời tiết này, kia không xâm phạm ta, ta không xâm phạm kia, pháp giới sáng rõ, vốn không một mảy may cách vượt. Lúc này biết được thủng liền gọi là chư Phật, nếu ông trái giác hiệp trần liền là cảnh giới của chính sinh, nơi làm được lại có việc gì đến, phải điềm đạo kín đáo bình thường. Cho nên nói: Đến chính giữa, trong không có đường cách trần ai, nhưng có thể không phạm vào chỗ kiêng kỵ ngày nay, cũng hơn tài cất lười của triều đại trước. Hoặc là đến đó, tự nhiên tất cả đều không chạm vào, thẳng tới chỗ ồn ào đông nghịt, quả là xa xôi lẫn lộn không được, kia tự là kia, ta tự là ta, một con đường sáng suốt mệnh mông không ai dám làm chướng ngại trong đó, là chỗ hành vi của nạp tăng, dù như hạt cải nhỏ, một con đường trong đó cũng lớn như thế. Đây là cảnh giới chân tâm của ông. Nhẫn đến hoặc lớn hoặc nhỏ hoặc vuông hoặc tròn, đầy đủ rất nhiều chỗ vi diệu tương ứng như thế. Cho nên nói: Phật tử ở nơi đây tức là thọ dụng của Phật, kinh hành và ngồi nằm, thường ở trong đó. Trần trọng.

Tiểu tham, tăng hỏi: Đến tận nguồn gốc sâu xa, gốc rễ rõ ràng ứng hiện cùng khắp không mê hoặc can cơ đời sau. Thế nào là chánh pháp nhãn tạng đời?

Sư đáp: Chỗ làm của nạp Tăng thâm lặng, máy tư uyển chuyển

trong đó.

Tăng hỏi: Thế nào là Phật pháp tạng đối?

Sư đáp: Tất cả chỗ văn ngôn xương thuyết lúc Tổ sư chư Phật truyền tâm.

Tăng hỏi: Thế nào là lý quán đối?

Sư đáp: Là trần trụi, đổ tuồn tuột.

Tăng hỏi: Thế nào là sự quán đối?

Sư đáp: Sáng rõ ràng, thường nhẹ nhàng thuận theo tất cả.

Tăng hỏi: Thế nào là lý sự ngang dọc đối?

Sư đáp: Trong đó ló đầu ra ứng thế, biện pháp phân tông không cùng đường.

Tăng hỏi: Thế nào là bày uyển chuyển đối?

Sư đáp: Uyển chuyển phải trái từ cong thẳng, biết tin tức thông thoáng lúc này.

Tăng hỏi: Thế nào là diệu hiệp kiên đối?

Sư nói: Chuyển hết rồi không nương tựa, ngay chỗ đó đều siêu việt.

Tăng hỏi: Thế nào là đối hai khóa kim vàng?

Sư đáp: Chánh đi thiên đến tự dung hợp, tin tức bí mật trong đó đều đầy đủ.

Tăng hỏi: Thế nào là đối tâm bình đẳng tự nhiên thường chân thật?

Sư nói: Lúc ông hỏi ta đáp quả thật không ngoài phần.

Tăng hỏi: Chín đối đã được thầy chỉ bày, hưởng thưởng còn có việc không?

Sư nói: Giống hệt như hạp mặt ngũ sai.

Sư bèn nói tiếp: Chỗ đến của chư Phật, chỗ truyền của chư tổ, chỗ chứng của nạp Tăng, chỗ đặc của chúng sinh. Nếu cũng biết rõ ràng, môn phái trong đó, cách cửa nhất thời đánh thấu qua, chỗ nào không tương ứng, cho nên chín đối của Hòa Thượng Phù Sơn đều là chỗ làm chu toàn của Nạp Tăng, chánh Pháp nhãn tạng đối vậy, là chỗ thần truyền tâm của Tổ ta, lúc này không thể thông phong được, linh tự có mắt, soi được thủng, nâng được lên, xuyên qua được, tìm ra được, thật là vừa vặn chu toàn là Phật pháp Tạng đối. Tất cả ngôn ngữ, một đại tạng giáo lúc nói ngang dọc không có một câu ngoài phần, cho nên nói: Trong bốn mươi chín năm chưa từng nói một chữ là lý quán đối, lúc này giống như trời xanh không mây, nước trong không sóng, ngay nơi đó xuyên qua được, rộng lớn không nương tựa, khéo bậc dấu vết là sự quán

đổi, mọi sự mọi vật, tâm tâm pháp pháp căn trần, nơi nơi xứ xứ, không mãi mãi từ ngoài mà đến, liền có thể tung hoành rửa sạch bụi đời, chỉ có tâm tự tại rõ ràng không một vật, là lý sự tung hoành đổi. Bên trong có thể ra bên ngoài có thể về, trần trụi gọi rửa sạch sẽ không thể nắm, liền có thể nhô lên ở trong chỗ đông đảo ồn ào, chỗ rõ ràng rành, thường thuận theo thời tiết vắng lặng, rõ ràng không có chỗ đông đảo ồn ào, là khuất khúc thủy đổi vậy. Ông Đông ta Đông, ông Tây ta Tây, ông Nam ta Nam, ông Bắc ta Bắc, tự tại trong đó vốn không một chút thừa pháp là diệu hiệp kiêm đổi vậy, lúc ấy siêu tông vượt cách, công hết trí quên, thậm có thời tiết hợp thể mới gọi là diệu hiệp là kim châm song toả đổi. Lúc này chánh có thể đến thiên, thiên có thể đến chánh, ở trong đó chưa từng ứng sự, con có thể được cha, bề tôi có thể cung phụng vua đều có thể ở trong gia đình, chưa hiện tướng trạng liền biết, thọ dụng bên trong là bình hoà thường thật đổi. Tất cả các việc trải khắp tất cả mới có thể ứng sự, tự nhiên đồng đất sụp xuống bốn góc, ở chỗ Tăng giống Tăng ở chỗ tục giống tục, ở cao giống cao ở thấp giống thấp tùy duyên đến cảm hóa, đuổi sóng theo sóng liền không trái lại, rõ ràng không chướng ngại nhau, ở trong không chướng ngại tự nhiên vừa vặn, cho nên nói đạo vô tâm là có thể như vậy, chưa được vô tâm cũng rất khó.

Tiểu Tham Tăng hỏi: Nhớ lại Hòa Thượng Động Sơn, có ba đường học là điều đạo, huyền lộ triển thủ thế nào điều đạo?

Sư đáp: Ứng xử không dấu vết, một chút cũng không chướng ngại thân.

Tăng: Thế nào là huyền lộ?

Sư: tròn như bầu trời, không thiếu không dư.

Tăng hỏi: thế nào là triển thủ?

Sư đáp: Dụng xác thực của đương cơ, đương cơ dụng xác thực.

Tăng hỏi: Thế thì người xưa lại nói: Biết nối tiếp cây không gốc thì có thể khâu tiêm đèn biển, xin hỏi nối tiếp cây không gốc là gì?

Sư đáp: Tuyệt tự sống lại, tri âm là đúng

Sư bèn nói: Nếu nói về việc chân thật này thì vốn lia tất cả hình trạng, lia tất cả huyền hóa, lia tất cả phù phiếm mới gọi là việc chân thật. Thật tướng là tướng vô tướng, chân tâm là tâm vô tâm, chân đặc là đặc vô đặc, chân dụng là dụng vô dụng. Nếu như vậy lại là chỗ làm rộng rãi này, lại là chỗ làm chân thật này, tột cùng của tất cả pháp, tánh của nó như hư không ngay lúc ấy lại không nó không được, tuy không mà diệu tuy rộng mà linh, tuy tĩnh mà thần, tuy lặng mà soi. Nếu có thể như vậy, trước trời trước đất, một việc trọng yếu, sinh tử là hình ảnh,

trong đó tùy theo mộng huyễn mà lưu chuyển, ở trong tất cả cảnh giới, đặc biệt không có một chỗ đất lực, biết được thủng, phân biệt được suốt, gọi quay lại, tìm được ra, ở tất cả các pháp, cùng hình bóng mà sinh ra, ở tất cả các tướng, cùng huyễn hóa mà dùng, như điện như ảnh, như mộng như tiếng vang, rõ ràng không có một chút chân thật, bản nhiên thanh tịnh, lúc này cùng khắp pháp giới đều như vậy, cho nên nói: pháp theo pháp làm, pháp trang tùy theo chỗ kiến lập, chỗ nào chẳng phải là chỗ phóng ánh sáng của các vị: chỗ nào chẳng phải chỗ được thọ dụng của các vị? Chỗ nào không phải chỗ hiện thân thông của các vị? Chỗ nào chẳng phải là chỗ làm Phật sự của các vị? Nếu nói về việc mang cái vỏ lắng này, ở tất cả thế gian, ở trong tất cả các pháp, không bị tất cả các pháp chướng ngại, nhưng thích hợp liễu thoát sinh tử cuối cùng đi như thế, cho nên nói: Biết nối tiếp cây không gốc, có thể khêu ngọn đèn biển, lúc này chỗ dứt hơi thở, làm sống được, bắt chỗ mất ánh sáng sáng được ra, lại phải bước qua một bước, các pháp đều như thế, chỗ biến chuyển của chính mình, như trong thân ta hiện tất cả tướng, tất cả tướng trang nghiêm trong thân ta, lúc này cũng không thấy có tướng nghèo giàu, nam nữ, phải trái, được mất sai khác... vì các vị có chấp tướng, cho nên không thể hợp pháp giới với hư không...

Có vị Tăng đến chỗ Hiệp Sơn, Sơn hỏi: ông từ đâu đến? Tăng đáp: Từ Động Sơn đến.

Sơn hỏi: Động Sơn có lời gì chỉ dạy đệ tử?

Tăng đáp: Ngày thường dạy con ba đường học.

Sơn hỏi: Sao gọi là ba đường?

Tăng đáp: Huyền lộ, điếu đạo và triển thủ.

Sơn hỏi: thật có lời này chăng?

Tăng đáp: Thật có.

Sơn nói: Quỷ giữ bạc giấy ngàn dặm, đạo nhân trong rừng thương xót. Nếu ông biết hết tất cả pháp liền thấy mười phương không có tường vách, bốn bên cũng không có cửa, đều không nương tựa, đều không có nhân duyên, lúc này thấy được há chẳng phải là một đường học ư? Có thể nhập thế, tất cả pháp tiêm nhiễm không được, tất cả pháp lôi kéo không được, há chẳng phải là một đường học ư? Kỳ hoặc xanh xanh vàng vàng chỉ Đông vách Tây, pháp ấy trụ ngôi pháp tướng thế gian thường trụ, há chẳng phải là một đường học sao? Mọi người phải chân thật đến thời tiết như thế mới được. Nếu ông không từng đến đó liền bị Hiệp Sơn nói là quỷ giữ giấy bạc ngàn dặm, đạo nhân trong rừng thương xót.



Tiểu tham Tăng hỏi: khi công huân đã hết, quang cảnh đều quen thì như thế nào?

Sư đáp: Bên trong không có câu đố, ngay dưới đó lại gặp nhau.

Tăng hỏi: Thế thì ngay lúc gặp nhau là mặt mũi gì?

Sư đáp: Kéo lỗ mũi dài một thước.

Tăng nói: Thô xấu mặc cho ông ghét, không mang sắc khí sượng.

Sư nói: Thăm xem chuyển xoay trong đó, lúc ấy một bước phải sáng suốt.

Tăng hỏi: Thế thì người xưa nói cây cột mang thai, ý chỉ thế nào?

Sư đáp: Mang máng còn lợi công, thấp thoáng chưa soi rõ.

Sư lại nói: Trong pháp của Phật chân thật khắp nơi, ắt phải đến tận thời nay hoàn toàn vượt lên kiếp không, lúc ấy siêu thoát, buông được rơi xuống, mười phương không tưởng vách, vừa tuyên dứt phương góc. Há chẳng phải là chỗ lộ trần trụi sao? Ở trong đó phân biệt rõ, thể được diệu, tất cả hình bóng sinh tử đều kiến lập không được, tất cả đạo lý danh ngôn đều chạm không được, chính là toàn thân ông, chính là lỗ mũi của ông, há không thấy sao? Kính Thanh hỏi Linh vân: Lúc hỗn độn chưa rõ thì thế nào?

Vân đáp: Cây cột mang thai.

Thanh hỏi: Sau khi rõ thì thế nào?

Vân đáp: Như mảnh mây điểm bầu trời.

Thanh hỏi: Thế thì bầu trời lại còn nhận điểm không?

Vân không đáp.

Thanh nói: Thế thì loài hàm sinh không đến? Vân cũng không đáp.

Thanh hỏi: Đến nỗi thuần trong lúc ấy như thế nào?

Vân đáp: Giống như chân thường lưu trú.

Thanh hỏi: Thế nào là chân thường lưu trú?

Vân đáp: Giống như gương sáng mãi.

Thanh hỏi: Hưởng thượng còn có việc không?

Vân đáp: Có

Thanh hỏi: Thế nào là việc hưởng thượng?

Vân đáp: Đập bể gương cùng ông gặp mặt. Huynh đệ biết được trọn lúc này dù rõ không không nó cũng không được, mới thấy thời tiết của cây cột mang thai, rõ ràng chút ít, đời dấu vết bèn thấy thời tiết mảnh mây điểm bầu trời, bầu trời trọn không nhận điểm, Linh Vân đến

cắm lưỡi vào trong đó không được, lúc loài chúng sinh không đến, quả thực là cửa miệng hẹp đến nỗi thuận trong dứt điểm, giống như gương sáng mãi, như là chân thường lưu trú, lúc ấy có biện bạch, nơi như thế có trí dụng, phải biết hướng thượng lại có việc tồn tại, cho nên nói: Đập bể gương cùng ông gặp gỡ, trong đó phát ra ánh sáng đoạn công huân, hợp với người ấy. Minh An nói: Chiếu khắp thể không nương tựa, khắp người hợp đại đạo, đây là chỗ chân thật của chư Phật chư Tổ, dung hợp trong diệu, chuyển xoay trong huyền, hình bóng sinh tử chưa từng manh nha, đây giống như việc trước kiếp không. Quả thực chưa từng gặp trời người, lại phải dời một bước rộng, được đại thọ dụng nơi đông đảo ồn ào, trong muôn vật, ta đã hiện thân, chỗ này ngang bằng với tất cả pháp, ta và các pháp cùng hiện cùng ẩn, cùng sống cùng chết, không có một việc nào mà không từ đây sinh ra, tất cả các pháp đều từ đây sinh ra. Cho nên nói: Trời đất cùng một thể với muôn vật, nếu đến lúc đó có nhãn căn nhĩ thức ngoại phần nào, có sắc tượng âm hưởng ngoại phần nào là sự tận cùng của bày tỏ tận cùng, sáng giữa sáng bên cạnh của nạp tạng, tất cả đều đến thời tiết đem đến. Ngày 30 tháng chạp tự nhiên toàn thể đi như thế. Hãy nói: Ngay lúc đi như thế nào? Trương Khiên tìm hết nguồn nước dữ, xô ngã côn luân không nương tựa.

Tiểu tham, tăng hỏi: Hai bên đều không lập, trung đạo không cần an, ý chỉ như thế nào?

Sư đáp: Trong đó không có chỗ cho ông đặt bước.

Tăng nói: Bậc Thánh xưa không an bài, đến nay không xử sở.

Sư hỏi: Trong tăng đường nhịn cháo nhịn cơm là ai?

Tăng nói: Trong 12 thời đến nỗi quá no.

Sư nói: Quả nhiên là tăng cháo cơm.

Tăng hỏi: Rốt cuộc dạy họ hướng đến chỗ nào để nắm?

Sư nói: Ngoài trời không còn đường đi, trong đó riêng mình phải tỉnh táo.

Tăng nói: Ngẩng đầu còn ánh chiều tà vốn là trụ ở phương Tây.

Sư nói: Chỗ lẫn lộn không để lộ tin tức, đến lúc không bạn lữ. Tăng lễ bái. Sư bèn nói: Tất cả chỗ thâu gồm không được, tất cả thời bao trùm không khắp. Cho nên nói: lao lung không chịu trụ, kêu gọi không quay đầu, bậc Thánh xưa không an bài, đến nay không xử sở. Nếu là người làm như thế quả thật là cùng khắp trời đất, Đông Tây Nam Bắc bốn góc trên dưới, quả là không chỗ trống, liền lao lung không chịu trụ. Đã lao lung không chịu trụ liền kêu gọi không quay đầu, không chỉ Thích-ca Lão-tử mà Đạt-ma Đại sư cũng làm như thế. Nếu là vọng

tưởng của ông hết, vừa đứng không rơi vào niệ m thứ hai, ngay lúc đó có quay lưng gì? Có vật và ta gì? Có gì là kia đây cứ mãi hỗn loạn không được, xếp loại không xong, vì sao như vậy? Vì ở trong tất cả thời, tất cả xứ sáng suốt rõ ràng, không bị vật khác che lấp, không bị vật khác bao trùm, chỗ nào không phải là con đường xuất thân của Thượng tọa?

Cho nên nói: Chỉ lộ thân trong muôn vật, chỉ có người tự bằng lòng mới gần gũi, năm xưa sai lầm tìm kiếm trong đường, ngày nay xem lại bằng trong lửa, nếu phân biệt rõ như thế, lúc này một mảy may kẹt không được. Nếu có một đầu sợi lông liền bị ba cỡi chướng ngại, ngay lúc ấy, cũng không có ba cỡi có thể ra, cũng không có ba cỡi có thể vào, lẫn lộn giống như một hạt minh châu, bản sắc nạp tặng phải làm như thế. Tiểu tham, tăng hỏi: “Nhớ Hòa thượng Động Sơn dạy chúng rằng: “nếu nói về việc này, giống như người ta nuôi được ba đứa con, trong châu phải được một đứa, trong huyện phải được một đứa, trong thôn cần được một đứa, thế nào là người trong châu?”

Sư nói: Tôn quý không biện pháp, người nào được họ tên?

Tăng hỏi: Thế nào là người trong huyện?

Sư đáp: bước chân ngay cửa, vừa hỏi đường, mù mờ biện bạch liền thông tin tức.

Tăng hỏi: thế nào là người trong thôn?

Sư đáp: Hòa quang đồng trần đến như thế, khắp nơi bất động không ngoài phần. Sư bèn nói: Nạp tặng làm được chu toàn, lo gì nói không được, lo gì làm không được, nếu ông không từng chân thật, đến không được một trăm phần trăm, chu toàn liền có sai sót. Nếu là người không có sai sót này thì lời nói của chư Phật chỉ là cái này, việc Tổ sư làm cũng là cái này, phần mọi người đầy đủ viên mãn, ở giữa đó có đám đương, có gánh vác, có tỉnh phát, có rõ ràng, lúc chợt có gián đoạn không thể mệnh mông cuộn cuộn thành một mảnh gọi là người tu tập. Nếu là việc làm của bậc đại trượng phu, vừa tiêu ra liền xong, vừa nôn ra liền hết, bên trong không giữ lại một sợi tơ, chính giữa không giữ lại một sợi tóc, tâm quá khứ không thể nắm bắt được, tâm vị lai không thể nắm bắt được, tâm hiện tại cũng không thể nắm bắt được, khắp mười phương là tâm này, tận ba đời là pháp này, sao không liền tháo đáy thùng đi, chỉ vì trong tâm địa của ông suy nghĩ loạn xạ, va chạm rối loạn ở trong vọng tưởng, đan dính, sắp xếp, chấp nối, lúc nào mới được triệt ngộ, nếu ông ngay đây có thể buông xuống, không thấy thân này, không thấy thân này, lúc này đây hư không khắp pháp giới, chỉ là một mình ông, ba đời chư Phật xuất thế cũng ở trong thân ông mà xuất

thế, tất cả chúng sinh điên đảo trong thân ông, cho đến ba cõi chín địa, lớn nhỏ vuông tròn đều là chỗ hiện hình bóng trong chính thân ông, cho nên Hòa thượng Động Sơn nói: Nếu nói về việc này như người ta nuôi được ba đứa con, trong châu cần được một đứa, trong huyện cần được một đứa trong huyện cần một đứa, ông hãy nói: Đứa nào là người trong châu, đứa nào là người trong huyện, đứa nào là người trong thôn? Nếu một niệm sạch hết rộng lớn và yên tĩnh không nường tựa, ba đời chư Phật, trông tướng đánh của ông cũng không được, là chỗ làm này, rõ ràng sáng suốt, lặng lẽ mà biết, sáng soi rục rỡ, tỉnh táo rành rành, hiểu rõ là việc làm này, tùy cao tùy thấp, chiếu xanh chiếu vàng, sát sát trần trần, tâm tâm pháp pháp, là chỗ làm này, nếu ông biết rõ xỏ làm một khâu, há chẳng phải là thời tiết của nạp tảng ngang dọc đều đến ư? Liền biết huyền trong huyền vượt trên Tỳ-lô, vượt cả Thích-ca. Huyền trong thể, tất cả chỗ tự nhiên biến khắp. Huyền trong câu bộ lô ba la bày ra tướng lưới rộng dài, há chẳng phải là thời tiết, là thọ dụng đầy đủ của nạp tảng ư? Là chỗ làm của ông là chỗ làm của ta, là chỗ làm của chư Phật chư Tổ, lại có Tạng tục nam nữ gì? Nếu không bị sinh tử lưu chuyển, không bị cảnh giới mê hoặc, thì sống cũng do ta chết cũng do ta, cõi bỏ cái vỏ rờ rĩ như xem truyền nhà, như là thay đổi y phục. Nếu làm sơ sài không đến nơi, thì nhận thân là mình, tác vật làm vật khác, đã quên đường cũ, liền mất chánh nhân, đến đi tự nó ngăn cách. Nếu biết được diệu chiếu hết lo gì không kết quả. Ngay lúc ấy làm sao biện bạch? Thành tựu như thế, há không nghe lục Tổ nói: Tâm địa dung chứa các loại, mưa rưới khắp thủy đều nảy mầm. Đốn ngộ hoa tình rồi, quả bồ-đề tự thành. Tiểu tham Tăng hỏi: Ánh sáng cực tịnh sáng tỏ lặng soi trùm cả hư không, Thích-ca Lão tử bốn cạnh sụp xuống đất trong đất, bọn Nạp Tạng làm sao chuyển mình?

Sư nói: Bên trong khởi dụng ngang dọc, khắp nơi vô tâm thích hợp lẫn nhau.

Tăng nói: Xác thực không kiêm đối, rõ ràng không che giấu.

Sư nói: Ứng xử toàn chân chẳng cho mượn, suy lường do dự cách ngàn núi.

Tăng nói: Khi khoá vàng lay động không xúc phạm, sóng biết trắng lòng thổ thường đi.

Sư nói: Giống như thời tiết chưa ra được.

Tăng hỏi: Lúc bên trong ra được thì thế nào?

Sư nói: Trên đường gặp rắn chết chớ đập giết, làm cái làn sách đem về.

Sư bèn nói: Phật Phật trao tay, Tổ tổ truyền tâm, cũng không có một việc an bài của người, khác cũng không nhận phần một chuyển ngữ của nơi khác, Nạp Tăng tự chứng tự đắc, trong thì sáng, rộng thì linh, lặng mà có thần, dụng mà xung, ở bên trong thì soi không sót ở bên ngoài không liên quan đến duyên, chỉ có sáng suốt soi tận đáy, ở bên đây không bị các pháp xoay chuyển, ở bên kia không bị tịch diệt gò bó, cho nên nói: vởi vởi kiếp không không thể thâu, há làm trói buộc với trần cơ. Nếu có thể đi như thế, sinh tử rõ ràng không trói buộc được ta, nhân duyên rõ ràng không lôi kéo ta, ở trong nhân duyên sinh tử vừa vận tự tại, lúc sinh đến trực lẫn lại không có tướng khác, ngay lúc không có tướng khác ở các pháp thật chuẩn xác tất cả, tất cả các tướng tức là tự tâm, cho nên nói: Muôn pháp là ánh sáng của tâm, các duyên do tánh mà biết, nếu có thể ở trong tất cả chỗ tất cả thời không bị các duyên lôi kéo là người đại trí tuệ, phá trần làm ra kinh quyển lượng bằng ba ngàn cõi, chỉ là tâm điều tịnh minh của các vị. Ở trong tất cả trần, tất cả cõi ngang bằng với pháp giới trong sáng như trăng tròn, ánh sáng diệu minh thường chiếu ở trong các duyên, lộ một đầu ra. Người xưa nói: Ngay chỗ thấy nghe này chẳng thấy nghe, lại không có thanh sắc có thể trình ông, trong đây nếu biết tất cả vô sự thì thể dụng ngại gì rõ không rõ. Nếu có thể đi như thế thì nghe tiếng liền ngộ đạo, thấy sắc liền sáng tâm, đến lúc này không bị tất cả pháp chướng ngại, mọi vật đều là chính mình, tâm tâm dứt các duyên, chỗ nào không thành đẳng chánh giác, chỗ nào không chuyển đại pháp luân, chỗ nào không độ thoát chúng sinh, chỗ nào không nhập bát-niết-bàn. Nếu nói về việc này thì bất luận là Tăng tục, không do gần xa. Nếu một niệm của ông tương ứng, soi thể độc lập, vật và ta đều như như, tất cả thời tròn đủ, rõ ràng, sạch trùng trực, đở tuần tuột, rõ rõ hiện tiền, ở tất cả thời thành Phật làm Tổ, chỉ vì ông buông không xuống, tự xây bức tường giới hạn liền thấy có mình và người, là ông tự chướng ngại ba cõi, ba cõi há từng chướng ngại ông ư? Nếu tự không làm chướng ngại, liền là thân rộng khắp, tâm rộng khắp, là người đại tự tại, cho nên người xưa nói: Nếu có một pháp thì Tỳ-lô rơi vào phạm phu, vạn pháp nếu không thì Phổ Hiền mất cảnh giới của mình, hãy nói làm sao được vừa vận tương ứng: có biết chăng? Hư không ai chịu treo một vật, biển cả tự nhiên tỏa trăm sông.

Tiểu tham, tăng hỏi: Nhớ lại có vị Tăng hỏi Hiệp Sơn thế nào là đạo?

Sơn đáp: Thái dương tràn ngập mắt, muôn dặm không treo một áng mây, ý như thế nào?

Sư đáp: soi sáng rõ ràng khúc vô tư, ngay dưới đó đảm đương không liên quan đến sự việc.

Tăng nói: Sạch tròng trục đồ tuần tuột.

Sư hỏi: Có từng như thế không?

Tăng nói: Thể vô tâm đặc đạo vô tâm, thể được vô tâm đạo cũng không?

Sư nói: người này thật được tự tại.

Tăng hỏi: nếu chợt có người hỏi Hòa Thượng thế nào là đạo, lại thế nào?

Sư đáp: Ngã tư đầu phố thôi chặt trán.

Tăng nói: Nhỏ ra lớn gặp.

Sư nói: Ông có từng giẫm vào chưa?

Tăng nói: Gặp nhau không đưa ra, nêu ý liền biết có.

Sư nói: Trường an trăng đêm sáng từng nhà, mấy chỗ biểu diễn ca nhạc mấy chỗ buồn.

Tăng hỏi: Nhớ lại Quy Sơn có một lần hái chè, hỏi Ngưỡng Sơn rằng: suốt ngày chỉ nghe tiếng ông, không thấy hình ông.

Ngưỡng Sơn đu đưa cây chè, ý chỉ thế nào?

Sư đáp: Trước mặt hiện rành rành, toàn thân sống động.

Tăng nói: Ngưỡng Sơn lại hỏi Quy Sơn, Quy Sơn yên lặng giây lát, ý chỉ thế nào?

Sư đáp: Cắt đứt hai đầu đường, ở giữa không cách một sợi tơ.

Tăng hỏi: Trong đó còn được mất chăng?

Sư đáp: Một cái được thể, một cái được dụng.

Tăng hỏi: Thế thì Thiên Đồng sáng nói chiều nói là còn biết thể biết dụng?

Sư đáp: Chót lưỡi không le ra khỏi miệng, ông chớ loạn châm chùy.

Sư bèn nói: Bọn nạp tăng làm được khéo léo, ruộng đất tự nhiên vững vàng kín đáo, thợ dụng không trở ngại sự trong sạch thanh cao, có lúc giống như con diều hâu giỏi bắt chim câu, bắt được bắt không được liền đi như thế, có lúc giống như con mèo ngơ ngẩn chờ chuột, chờ được chờ không được, chỉ giữ như thế, cứ thế bắt cho được, đợi cho được, dù thể hay dụng tự nhiên có chỗ tỉnh ra, cho nên Quy Sơn hỏi Ngưỡng Sơn, suốt ngày chỉ nghe tiếng ông không thấy hình ông, Ngưỡng Sơn đu đưa cây chè. Quy Sơn nói: Ông chỉ được dụng Ngưỡng Sơn hỏi: Hòa Thượng thế nào?

Quy Sơn yên lặng giây lát, Ngưỡng Sơn nói: Hòa Thượng chỉ được

thể. Người được thể không bị sinh tử dao động, người được dụng sự tung hoành không bị ngừng trệ. Nếu không bị vật bên ngoài chướng ngại, không bị tịch lặng bên trong giam giữ, uyển chuyển qua lại tự nhiên thành một nhà, mới biết Quy sơn được thể, Ngưỡng Sơn được dụng, cha con nhà họ có chỗ gần nhau, cũng có thời tiết đoạt lấy nhau. Nếu làm được triệt để mới biết cha con Quy Sơn, đều không luống uổng, lúc thể ở trong thể thời được dụng, lúc dụng ở trong dụng thì được thể. Cho nên nói: Mượn công biết vị, dụng ở trong thể, mượn vị biết công, thể ở trong dụng, hãy nói lúc hoàn toàn không mượn thì như thế nào? Thiên chánh không từng lia bản vị vô sinh nào liên quan nói nhân duyên.

Tiểu tham tăng hỏi: nhớ lại ngài Nam Tuyền hỏi một am chủ: thế nào là chủ trong am?

Chủ đáp: Trời xanh, trời xanh, ý này như thế nào?

Sư đáp: Hôm nay lại thêm oán khổ.

Tăng nói: Nam Tuyền nói trời xanh thì lại dừng. Thế nào là chủ trong am?

Chủ nói: Biết thì liền biết, không cần lo lắng. Nam Tuyền phủ tay áo liền đi, ý này lại như thế nào?

Sư nói: Hôm nay thượng tòa lo lắng ghê gớm.

Tăng nói: Am chủ tỏ hết nỗi lòng, Nam Tuyền thật là trượng phu.

Sư hỏi: Là thế chẳng?

Sư bèn nói: Nếu nói về việc thông thường này ắt phải hiểu rõ một chút, có một đầu sợi lông vượt qua, phạm lỗi đầy trời, nơi chứng đắc của chư Phật chủ Tổ, chính là chỗ chứng đắc của nạp Tăng. Nếu trên đầu ông có Phật Tổ, làm sao thấy được chính mình. Nếu không thấy được chính mình lúc này, lập Phật không được lập tổ, người pháp không được, ngay dưới đó rộng lớn cùng khắp tất cả, ngay lúc buông xuống, thuần là chính mình vì sao gọi là Phật gọi là tổ. Tổ không phải là người thứ hai, Phật là bậc tỉnh giác sáng suốt, đây là thời tiết tựu đến của nạp tăng chân thật. Nếu chân thật tự đến, mới tiết gọi quay lại được, được dụng tại chỗ cho đến thấy nghe hay biết, lộn xoay cúi ngửa, đều là dụng của trực quay như thế, không cách một đầu sợi tơ. Nếu ông không được thời tiết ấy thì lúc sinh không biết sinh ở chỗ nào, lúc tử không biết tử ở nơi đâu, đã không rõ nơi sinh, thì không biết có chỗ tử. Nhấn đến không biết đất nước lửa gió, thấy nghe hay biết, liền gọi là hình bóng huyễn hóa, thì không thấy người bản lai, người bản lai cũng tùy phần gọi là dụng bên con cháu. Cho nên nói: Ta có sáu anh em đều vì ta lo việc

thành gia thất, nếu ông không biết có liền gọi là sáu giặc tự cướp gia bảo vậy. Mắt thấy sắc trở thành đũa con tước đoạt gia kế trang nghiêm của ông, tai nghe tiếng trở thành đũa con tước đoạt gia kế trang nghiêm của ông, cho đến hương vị xúc pháp thấy đều như thế, như thế phải hiểu rõ mới được. Các huynh đệ, có từng được như thế chăng? Không nghe Nam Tuyền hỏi am chủ: thế nào là chủ trong am?

Chủ đáp: Trời xanh, trời xanh.

Tuyền hỏi: Trời xanh lại dừng. Thế nào là chủ trong am?

Chủ đáp: Biết thì liền biết, không cần lo lắng. Nam Tuyền tay áo liền đi. Lúc ấy bèn một cái đẩy ra dụng. Nếu có một số đạo lý Phật pháp, lại trở thành tất cả tâm duyên vọng tưởng xen lẫn nhau, hiện thành công án, như thế phải suốt thấu ngọn nguồn, nếu không có như nhiều tâm duyên vọng tưởng, tự nhiên lộ một đầu ra, giống như dòng xoáy trên sông Hoàng Hà, ở tại nơi mắt thì nói thấy, Linh Vân thấy hoa đào liền ngộ đạo, ở tai nói là nghe, Hương Nghiêm vừa nghe thấy tiếng trúc mà sáng tâm. Bình thường ông nghe tiếng trống liền đến giảng đường. Thấy đi ăn liền biết đi ăn cơm, lúc ấy ngay nơi đó đi thế nào? Đều không phải là đạo lý, chỗ nào không tương ứng. Vừa có phải trái thì lộn xộn thất tâm, ông có từng ở trong 12 thời không lý lẽ không suy nghĩ chăng? Bình thường ông có từng điếm đạm kín đáo chăng? Đã nói tất cả đều là chính ông, thì không thấy có tướng khác. Đại sư Vân Môn nói: Cơm há chẳng phải là chính ông sao, cơ sao lại lấy mình ăn mình? Trong lúc buông xuống được phải là ngừng hết. Nếu có một đầu sợi tơ thì không thấy, nếu thấy thì thấy chỗ sinh. Cho nên nói: Nếu đi đến tận thì cũng là ba đời chư Phật treo miệng trên vách, giống như một người cười lớn ha ha, nếu biết người này thì việc tham học đã xong, trân trọng.

Tiểu tham, tăng hỏi: Miên mật không cho kẹt vào mắt, sáng suốt rõ ràng cùng truyền tâm, thế nào là tâm truyền?

Sư nói: Lúc lẫn lộn không hình bóng, lúc rõ rắng bật dấu vết.

Tăng nói: Bảo ấn đương phong diệu, từng lớp gấm mở ra.

Sư nói: Máy tơ lúc đầu không đặt, trong đó khéo không dấu vết.

Tăng nói: Tâm rộng không đồ đạt.

Sư nói: Ông nói lúc tâm rộng không đồ đạt được chỗ nào?

Tăng nói: Cả thế giới đều nói không, ngôi vị, đương cơ phải rõ chỗ sâu xa này.

Sư nói: Thì đồ thì mặc ông đồ, xuất chúng mặc tình ông xuất chúng.



Tăng nói: Nhớ lại có vị tăng hỏi Đạo Ngộ: Thế nào là chỗ gắng sức của người học?

Ngộ đáp: Ngàn vạn người gọi không quay đầu, ý chỉ thế nào?

Sư nói: Chỗ làm của người vác bản.

Tăng hỏi: Thế nào là chỗ gắng sức của người học?

Sư đáp: Lúc cơ luân chưa chuyển ngay nơi đó được đảm đương.

Tăng hỏi: Nhân sư vừa nói: Lúc đầu không đặt máy tơ, trong đó khéo không dấu vết, ngay lúc đó có biện bạch không?

Sư đáp: Đẩy mở cửa trăng sáng, không khí giống như mùa Thu.

Tăng nói: Núi không mây thông dong, mảnh trăng đêm tìm đến nhau.

Sư nói: Khi một sắc chuyển lại giống một sắc

Tăng nói: Triệu Châu nói phạt bùn vì sao không qua nước?

Sư đáp: Tan nát hết.

Tăng hỏi: Phạt vàng vì sao không qua lò?

Sư đáp: Nung tan hết. Tăng: Phạt gỗ vì sao không qua lửa? Sư: Thiêu cháy hết.

Tăng lễ bái.

Sư bèn nói: Mọi việc trọng yếu này ắt phải mỗi người tự được, mỗi người tự chứng, có thể vượt qua sinh tử, có thể xuyên qua cổ kim, có thể đồng đắc với Phật, tổ. Cho nên nói: tất cả chúng sinh đều có đức tướng trí tuệ của Như Lai, nhưng vì vọng tưởng chấp trước mà không chứng đắc. Nếu ông lia vọng tưởng, chấp trước thì không có một chút việc, như nay nhận đất nước lửa gió làm mình, há chẳng phải là vọng tưởng chấp trước ư? Gọi cái gì là mình? Chỉ là vọng tưởng suy nghĩ phân biệt của ông là vọng tưởng thấy nghe hay biết ắt phải dừng lại được không, không vô tướng trong sáng bất duyên, rộng hợp cùng pháp giới hư không, lúc này là bản thân của ông. Nếu lúc ấy thấy suốt rõ ràng như hư không không thể treo kim.

Lúc ấy đã lia tướng sống, có tướng chết gì? Cho nên nói: hai thứ sinh diệt vốn lia bỏ ấy gọi là thường chân thật, đây gọi là lý vô sinh, thì hẳn không thể sinh thì không chết, thế thì trước khi bào thai chưa có thì ông kẹt ở chỗ nào? Nếu nói là tướng trạng gì? Lúc này nếu giống như một vật thì trở thành chướng ngại, không được tên không được hình dáng có thể như thế, lại được chỗ ở nơi bản sở. Nếu không hiểu rõ, biết không thủng sao biết được như thế, cho nên nhọc nhằn Phật xuất thế, Tổ sư kiến lập, phần mỗi người đều đầy đủ, lúc này không có tướng nam nữ sai khác v.v.... thuần nhất thanh tịnh diệu minh gọi là tướng

chân thật. Tất cả đều hết, liền thấy Triệu Châu nói: Phật bùn không qua nước, Phật gỗ không qua lửa, Phật vàng không qua lò. Đến đây, có nhân duyên, có hình tướng, có danh tự, đều lập không được.

Nếu ngồi trông nhà chân Phật, lúc này ba đời chư Phật, ngửa mặt nhìn không kịp, lịch đại Tổ sư truyền giữ không được, lão Hòa Thượng trong thiên hạ nói ngang nói dọc nói không được, chỉ do mình chứng ngộ mới được. Như người uống nước nóng lạnh tự biết, chỉ riêng mình biết rõ, người khác không thể thấy biết. Nếu lúc này biết rõ liền biết hoà lẫn tối trong sáng, công đều khó chuyển giác, sức tàn quên tiến thoái, khoá vàng mạng lưới căn phòng

Nếu phân biệt được như thế, đục vào xương tủy của chư Phật, được mạng mạch của Tổ sư.

Nếu không được thời tiết như thế thì lại đi vào luân hồi sinh tử, địa ngục thiên đường lúc nào ngừng dứt, chỉ vì ông vốn chưa từng thành làm Tổ. Nếu như ông đã từng thành Phật làm Tổ thì lưu chuyển ông, hiểu rõ ràng ở trong địa ngục súc sinh đều được tự tại biết rõ ràng đều là cảnh giới sở diện của tâm ta. Cho nên ở trong địa ngục như có được niềm vui ở cõi Tam thiên, đem cái vỏ rò rỉ này, trời người mặc tình thọ dụng như thế.

Trong thân hoặc nam hoặc nữ cũng giống như chỗ thành Phật thành tổ, tất cả chỗ mê không phải là Phật, tất cả chỗ hoại không phải là pháp, tất cả chỗ lẫn lộn không phải là tăng, phần ông đầy đủ Tam bảo. Lại không nghe Bàn cư sĩ nói: mười phương đồng tụ hội, mỗi mỗi học vô vi, đây là trường tuyển Phật tâm không đổ đạt trở về. Nếu tâm địa rộng rang thanh tịnh thì chính là thời tiết đổ đạt. Nếu có đầu một sợi tơ liền trở thành chướng ngại pháp. Đến đây thiện ác giống như vành mũ nhọn rơi mất hai đầu. Thân tâm lúc này rộng lớn như pháp giới, rớt ráo ngang bằng hư không, rõ ràng xác thực, liền biết cảnh vàng gõ cửa ngọc, âm thanh vút tận bầu trời xanh biếc. Nếu đều từ đây xuyên qua được, rõ ràng mà biết, rành rành mà soi, bước một bước ứng thế, đi trên đầu các pháp, lúc này núi là núi sông là sông. Nếu thành tựu đầy đủ, núi là núi sông là sông, nhỏ là nhỏ lớn là lớn. Được mức độ như thế, lúc nào mà không thành đạo, lúc nào không thuyết pháp, lúc nào không vì người, lúc nào không biết mình cho nên Tuyết Phong nói: Khấp đại địa túm lại, như hạt ngô hạt gạo, ném về phía trước, thùng sơn không biết, đánh trống mời khắp xem. Nếu thấy được xuyên suốt thì phá một vi trần làm ra quyển kinh đại thiên, nhưng trong tâm địa không kẹt một chữ cước. Tự nhiên tất cả chỗ thông đạt.

Hãy nói: Ngay lúc ấy như thế nào? Núi sông không cách xa, nơi nơi là ánh sáng. Tiểu tham, Tăng hỏi: Nên xem tánh pháp giới tất cả do tâm tạo, chính lúc ấy như thế nào?

Sư hỏi: Ba cõi cửu địa được đến nơi nào?

Tăng nói: Pháp khởi từ chỗ không, người tham cứu bên trong.

Sư nói: Quả mãn bồ-đề tròn, hoa nở thế giới hiện.

Tăng nói: Có thể nói là một sợi lông nuốt hết biển cả, hạt cải chứa núi Tu Di.

Sư nói: Đem ba cửa để trên lồng đèn cũng không ngăn ngại.

Tăng hỏi: Thế thì trong mười pháp giới, pháp giới nào là gần nhất?

Sư đáp: Chẳng phải tâm, chẳng phải Phật, chẳng phải vật.

Tăng nói: Đầu sợi lông cũng không mê mờ khắp sa giới.

Sư nói: Đã là mê đầu nhận bóng.

Tăng nói: Nhớ lại có vị tăng hỏi Vân Môn thế nào là pháp thân?

Môn đáp: Lục bát thâm, ý này như thế nào?

Sư đáp: Siêu phương thì biết.

Sư bèn nói: Đây là nơi nào? Đây là thời tiết gì? Mở trường tuyển Phật vậy. Mọi người hướng vào đây, tâm không đỡ đạt. Nếu tâm địa ông không rộng không thì tất cả nơi liền trở thành trở ngại. Nếu tâm địa ông rộng không thì lại không có Đông, Tây, Nam, Bắc, sạch trội trơn, trần trùng trục, lúc này không cho thân là thân không cho tâm là tâm, tâm này lúc này không lập vọng tưởng, thân này lúc này không lập sắc tụ, rõ ràng tự biết, trong sáng thường còn, lúc này là gì? Có từng phân biệt được không? Tất cả pháp sinh thuộc về nhân duyên, tất cả pháp diệt cũng thuộc nhân duyên, phải biết xưa nay rộng lớn sáng suốt, rộng rang vắng lặng, ba cõi chín địa, chỗ nào đến được? Trời đất cùng cõi nguồn với ta, vạn vật cùng một thể với ta, lúc này nếu nhìn được thấu, xuyên được thủng thì là thầy của ba đời chư Phật, Tổ của sáu đời Tổ sư, mẹ của tất cả chúng sinh, muôn sự muôn vật, sơn hà đại địa, cỏ cây hiện vật đều là những vật hiện ra từ trong tâm mình. Liền biết thân trái ở trong tâm, như một chùm bọt nước trong biển cả mà thôi. Nếu ông theo hình ảnh khác, tự nhiên rộng lớn yên tĩnh không nương tựa. Cho nên nói: Tánh của bốn đại tự hồi phục như đứa con gặp được mẹ. Trân trọng.

Tiểu tham, tăng hỏi: người xưa nói:

Nhạn bay qua không trung, bóng soi dưới sông lạnh, nạn không có ý để lại dấu vết, nước cũng không có tâm gửi lại hình bóng, xin hỏi:

hành vi thế nào?

Sư nói: đạo vô tâm thì có thể là như vậy, chưa phải vô tâm cũng rất khó.

Tăng nói: kinh hành đường chim không dấu vết, nằm ngồi như hư không bật vết tích.

Sư nói: Ông lại nói đạo lý đi.

Tăng hỏi: Không nói đạo lý lại thế nào?

Sư nói: Ngọc sáng không tì vết, khắc chữ mất đức.

Tăng nói: Hòa Thượng cũng phải nói đạo lý.

Sư nói: Nghe việc không chân thật, gọi cái chuông là cái chum.

Tăng hỏi: Kiến lập tông phái đều là một nhà, tông phong của năm phái lại cho phép người học lần lượt thừa hỏi chẳng?

Sư đáp: Ông thử hỏi xem!

Tăng hỏi: Thế nào là tông Vân Môn?

Sư đáp: Mở miệng thấy ruột gan, chớ bàn bạc lộn xộn.

Tăng hỏi: Thế nào là tông Lâm tế?

Sư đáp: Chỗ đau đích thân bị Hoàng Bá đánh, lúc tỉnh lại lãnh cái tát của Đại Ngụ.

Tăng hỏi: Thế nào là tông Tào Động?

Sư đáp: Trong bóng tối cần dung hợp, ngoài ánh sáng lại quay người.

Tăng hỏi: Thế nào là tông Pháp Nhãn?

Sư đáp: Một lời nói khắp mười phương một mảy may chưa ngược mắt nương mài.

Tăng hỏi: Thế nào là tông Quy Ngưỡng?

Sư đáp: Bát đĩa bằng mây buộc lại làm sáng tỏ một điểm, cha con lại cùng cành.

Tăng hỏi: Tông phái của năm nhà nhờ thầy chỉ dạy, ý chỉ nhiệm mầu vượt mức bình thường việc ấy thế nào?

Sư đáp: Chim trả đáp đổ nước mưa trên lá sen, cò trắng chim loan xông thủng khói trúc lâm.

Sư lại nói: Nếu nói về việc tham học ắt phải làm đến chỗ điềm đạm kín đáo bình thường mới có thể tự tại ở tất cả chỗ, siêu việt tất cả chỗ rõ ràng không có pháp ngoài phần rõ ràng không có tâm ngoài phần. Cho nên vừa đến Tăng hỏi: Nhạn bay trên không bóng rơi trên sông lạnh, nhạn không có ý để lại dấu vết, nước không có tâm lưu lại bóng hình. Nếu có thể như thế thì mới có thể đi trong chúng sinh, người xưa nói như thế há là làm đạo lý ư? Há là liên quan đến tình giải tư duy

ư? Tự nhiên thích hợp vô tâm, tất cả hợp đạo. Hòa Thượng Bàng Sơn nói: Giống như đất nâng lên núi không biết cao trơ trội, như đá ngậm ngọc đâu ngờ ngọc không tì vết. Nếu có thể như thế là chân thật xuất gia, các vị có từng thực hiện như thế chẳng? Dù thực hiện được như thế là thời tiết thọ dụng bình thường tự tại tất cả chỗ, đó là trong chỗ nghiêm ngặt tuy có phương pháp ẩn thân, đâu giống toàn thân vào để hương, là phải thể hội được trong đó, dùng được hết, buông xuống được, nhỏ phải khô, tròn sáng rõ ràng, liền biết công hết mất nương tựa, xoay mình biết lộ huyền. Thời nay huynh đệ thể hội với đạo phần nhiều chỉ ngồi, hai đầu thành lồi lằm, không thể uyển chuyển bàng tham, thiên chánh qua lại, thọ dụng một trăm phẩm trăm, không nghe người xưa nói: Liễu ngộ được sinh tử, không rõ trước mắt, bệnh ở trước mắt, rõ được trước mắt, không rõ sinh tử, bệnh ở trong sinh tử, cho nên Tuyết Đậu lại nói: ruộng đất kín đáo. Phật Tổ không thể biết, vì sao nhất chân không lên, thần thông dạo chơi, quý thần không thể lường, vì sao buông chân không xuống. Nếu được tương ứng chu toàn, ắt phải ứng hiện ở chỗ rỗng rang linh không, chỗ ẩn mình mất dấu vết, chỗ không dấu vết chớ ẩn mình, thông biến khiến cho người không mỏi mệt, tay mắt khắp thân, vừa vận hiện thành mới là chỗ đại thọ dụng của nạp tăng. Nếu có thể như thế, liền ở tông Vân Môn thấy được đại triệt đại ngộ, bỏ la ba la, rõ ràng không có lời nói ngoài phần, rõ ràng không có Phật pháp ngoài phần, liền biết Lâm Tế hét một tiếng dứt sợi tơ máy, đầu gậy mở con mắt chân chánh ba huyền ba yếu, khách chủ rõ ràng không có chỗ cho ông ghé vào, không có chỗ yên ổn cho ông, lãnh hội được như thế mới biết chỗ làm của Pháp Nhãn. Núi cao sông sâu, từng dài bách ngàn, muôn sự muôn vật, mắt nhìn thấy gặp duyên, tự nhiên thò ra một đầu, cho nên cha con Ngưỡng Sơn cùng gió ngàn dặm, một sợi tơ một mảnh lông nhỏ liền bị trở ngại ở trong sinh tử, không thể siêu thoát, đều bị tất cả ngôn ngữ lưu chuyển ở trong thấy nghe, không thể thông đạt, không thể tự do, không nghe có vị Tăng hỏi ngài Cửu Phong: Thế nào là người hưởng tới.

Phong đáp: Vẻ lạnh ôm cây khô, hết nước mắt không quay đầu.

Tăng hỏi: Thế nào là người chẳng đến?

Phong đáp: Hoa lau trở trong lửa, gặp mùa Xuân giống hệt mùa Thu.

Tăng hỏi: Thế nào là người không đến không đi?

Phong đáp: Dê đá gặp hổ đá, gặp nhau sớm muộn dừng, phải vừa vận tương ứng như thế, lý sự đều thông suốt, qua lại không chướng ngại

mới được, lại phải biết có ngôn ngữ không khắp nơi, chỗ phải trái không kịp, cho nên nói: Tất cả tính câu hay không tính câu có liên quan gì với linh giác của tôi. Hãy nói: Làm sao được tương ứng như vậy, nói đến huyền mà không có đường, chót lưỡi bàn luận mà không bàn luận.

Tiểu tham, tăng hỏi: Nhớ lại Hòa thượng Phù Dung có bốn chuyện ngữ, thế nào là khéo ca hát, không dính dáng gì đến lưỡi?

Sư đáp: Cửa đóng không mở, rỗng không có câu rỗng.

Tăng nói: Đến tận huyền vị không còn nương tựa.

Sư nói: Theo nhau đến chỗ vốn chẳng có bóng người, rõ ràng đường về diệu đạo huyền.

Tăng hỏi: Thế nào là sợ rắn chết bò ra khỏi cỏ?

Sư đáp: Lại đến như thế cũng không trở ngại.

Tăng nói: Khi tay chỉ hư không trời đất chuyển, đường về ngựa đá ra khỏi lồng tơ.

Sư nói: Trên đầu mọc sừng.

Tăng hỏi: Làm sao tránh được lỗi này.

Sư đáp: Thiên Đồng phải tránh khỏi lỗi này, không cho mang luy con cháu.

Tăng hỏi: Tắc như thế vừa tuyên ra liền chết.

Sư hỏi: Vừa đến là câu chết hay câu sống?

Tăng đáp: Một là không được mở, hai là không được hướng.

Sư nói: Lại là dùi rùa đập ngói.

Tăng hỏi: Thế nào là hiểu thâm ngậm xương khô?

Sư đáp: Trong đây tỉnh táo biến động ban đầu, lúc () tin tức có nguyên nhân.

Tăng nói: đầu đội trăng nửa đêm, chân đạp đất hoàng kim.

Sư hỏi: người thô nói chuyện tào lao gì?

Tăng hỏi: Thế nào là việc tế?

Sư đáp: Linh tê một điểm thông, là phải đi như thế.

Tăng hỏi: Thế nào là cửa sắt múa ba đài?

Sư đáp: Ngồi ở chỗ ngồi thọ dụng, đứng ở chỗ đứng gánh vác.

Tăng hỏi: Có những vì sao đều châu quanh phương bắc, không có sông nào mà không hướng về phương Đông.

Sư nói: Ngàn dặm muôn dặm chớ liên quan.

Tăng nói: Nam đầu bảy bắc đầu tám.

Sư nói: Sớm như thế cũng tầm tạm

Sư bèn nói: Nạp tăng có hành vi chu toàn, nạp tăng biến thông uyển chuyển, vừa tuyên thì có thể ngồi chết, muôn dặm không mây,

chẳng liền đi như thế chẳng? Cho nên nói: Đến nổi ban ngày ban mặt còn thích ăn gậy, việc ấy phải có một con đường sống trong ấy, cũng không cần động tác, cũng không cần kêu gọi chính là lúc hỗn độn chưa rõ ràng, mới thấy cây cột mang thai, lúc đó thấy xuyên suốt liền có câu siêu Tỳ-lô vượt Thích-ca, phân biệt ở trong đó như thế, tỏ như thế, biết như thế, sáng như thế, tỏ như thế, lúc ấy thông thạo một đường, cho phép ông gánh vác, buông một tuyến đường cho phép ông đảm đương, quay đầu trông về nhà, đã là đời bước rồi, soi thấu chỗ quay đầu đời bước, mới biết từ bên trong đến, là chỗ hành vị của nạp tạng, là chỗ phát minh của nạp tạng, có từng hiểu rõ một trăm phần trăm như thế chẳng? Nếu lại làm biến động, làm khơi thông liền thấy theo nhau đến, vừa bước qua cửa liền nhập thế, trong mọi việc đều đầy, trong các pháp đều đủ, cho nên Hòa thượng Phù Dung nói: Khéo xương ca không động lưỡi, dùng ba tactic thế nào? Người hiểu rõ nêu lên liền gạt đầu biết có, lại nói: Rắn chết sợ bò ra khỏi cỏ, trong đó bỗng nhiên được thoát qua trên đường vô sinh lại là trường sinh. Hiểu châm ngậm xương khô, ở trong đó nói được một câu, ở trong đó thông được một đường, điểm được, mở ra phân biệt được rõ là thời tiết đảm đương bên trong đó, ba đài múa của cửa sắc, đến đây đều ứng hiện tất cả chỗ, viên thành tất cả chỗ, tác động tất cả chỗ, siêu việt tất cả chỗ, mọi việc đều thông, mọi việc đều rõ, người thông đạt là phải biết sợ trong bóng tối. Nếu thấy được xuyên suốt như thế thì túi bát nhà ta có chỗ truyền trao. Nếu chẳng phải như nơi trao gởi. Trân trọng.

Tiểu tham tăng hỏi: Khi sạch trội trội, trần trùng trục, hành vi thế nào?

Sư đáp: Trước kiếp không không có chỗ trụ người này trọn không liên quan đến suy nghĩ.

Tăng nói: Mái chèo không cho thuyền trôi qua lại trọn không mang túi nổi.

Tăng đáp: Quay đầu đường giữa cây tùng, mù mờ trắng lại sáng.

Sư nói: Giống thì có giống như đúng thì chưa đúng.

Tăng hỏi: Thế thì khi qua lại được khéo léo thì như thế nào?

Sư nói: Người gõ cửa đem hài đi, gái đá trời sáng đội mũ về.

Tăng nói: Trời đêm chưa sáng mây rừng vắt ngang, bến xưa không gió trăng đêm tháng năm.

Sư hỏi: Thế thì ứng cơ thông biến lại phải thế nào?

Tăng đáp: Tay nắm gậy quá đầu, gặp Xuân điểm hoa lạ.

Sư nói: Người chết vô số trên đất bằng.

Tăng hỏi: Khi ứng cơ rốt ráo làm sao thông biến?

Sư đáp: Quán âm mua bánh hồ, buông tay là bánh bao.

Sư lại nói: Đây là một việc không lường rất trọng yếu, chư Phật đã chứng một việc trọng yếu này, vì các vị mà phóng quang thuyết pháp. Tổ sư ngộ một việc trọng yếu này, dẫn dò trao phó cho các vị. Nếu là người hiểu rõ không từ Phật không từ Tổ, học thiên học đạo, học Phật học pháp chỉ là chính mình, chịu ngừng chịu nghỉ chịu buông chịu bỏ, lúc ấy không dính dáng một sợi tơ, không lưu một hạt tằm, nói giao hợp với trời đất, ngang bằng hư không, tất cả việc đều tiêu tan, tất cả tâm đều hoà lẫn, cuộn cuộn mênh mênh là thể của một người chân thật. Nếu đầu sừng này đều hết, bật dứt tung tích đoạn ngõ rẽ, quên tâm ý, là thời tiết không sinh không tử tốt đỉnh này không bảo ông lùi một bước cũng không bảo ông tiến một bước, ba đời chư Phật cùng chứng lúc này, sáu đời Tổ sư cùng ngộ lúc này, nếu lúc này sáng suốt soi thấu lạng lẽ thể hội được, nếu biết được pháp sinh thì cùng với muôn sự vật, loài xuẩn động hàm linh, đều là một đường ở trong đó, đều là một tánh ở trong đó. Cần phải biết được tướng ban đầu, nếu không thấy tướng ban đầu thì trở thành sai lệch, liền thuộc về lưu chuyển, các vị có thấy được tướng ban đầu chưa? Phật đản sinh lúc ấy, Tổ ra đời lúc ấy, lúc này không biết liền đi theo đất nước lửa gió, sắc tướng âm hưởng, lớn nhỏ, cao thấp, nếu lúc này biết được đời một bước của ta, được một câu là câu của ta, cho nên nói: một người đã qua chín người cũng qua, một người không qua mang lụy đến chín người, tất cả việc đều là chính mình, tất cả pháp đều là chính mình, ở mắt làm Phật sự của sắc giới, ở tai là Phật sự của thanh giới, hương vị xúc pháp đều là Phật sự. Như người có sáu anh em bị mất cả một gia nghiệp. Hòa thượng Nam Tuyên nói: Ta lúc mười tám tuổi đã biết thành gia lập nghiệp nếu lúc ấy biết không thấu, sau này nhìn vách đá mà khen ngợi, đã bỏ kiếm lâu rồi, lại đặt chuyện là trong pháp căn cảnh, nói nghe há chẳng phải là Phật ư? Thấy há chẳng Phải là Phật ư? Dùng căn cảnh thức làm đạo làm lý, dù ông sắp xếp được thuận tiện, chấp nhận được thành công nhưng xa đã xa rồi, lúc ấy không rõ là tay hay chân, lại thất điên bát đảo rửa đầu mặt được sạch ở chỗ nào? Đặt yên ổn tay chân ở nơi nào? Ông chỉ một niệm đi vạn năm, meo trắng bên khước miệng liền có thời tiết tương ứng. Người xưa không từng đem một lời một câu vì người bên ấy, chỉ dạy ông biết bên ấy lại đến thực hiện ở bên đây. Nếu không biết bên kia đem một tri một kiến, gọi tên tâm địa ở trong đây rồi loạn xem là bao nhiêu tướng niệm trôi chảy, trong một sát na mấy lần sinh diệt. Nếu biết được bên kia thì sinh cũng



hết, tử cũng tận cho nên nói: sinh diệt cả hai vốn lia ấy gọi là thường chân thật. Lại nói: nghe chỗ nghe tận, giác chỗ giác không, không giác cực viên, không chỗ không diệt, sanh diệt đã diệt, tịch diệt hiện tiền, đến lúc này mới nhập vào cảnh giới viên thông, cho nên hai mươi lăm đại sĩ đã chứng viên thông đều là lùi bước chính mình, đến nỗi người hương xem mũi đều có một chỗ nào, cần phải tận cuội nguồn thấu suốt gốc ngọn, mới là chỗ ở của ông, nhưng người bình thường ngày nay nói năng trên sách thiên làm đạo làm lý làm Phật làm pháp, lúc nào mới liễu ngộ, ông chỉ cần thường nghĩ ngơi, không chạy theo đất nước lửa gió, liền thường ra khỏi sinh tử. Người xưa nói: thứ nhất không có mang đến, mang đến không giống nhau, hoặc mang đến là phải bay mất. Tôn giả Nghiêm Dương hỏi Triệu Châu: Khi một vật không có mang đến thì thế nào?

Châu đáp: Buông xuống đi.

Dương hỏi: Một vật đã không đem đến buông xuống cái gì?

Châu đáp: như thế thì gánh lấy đi. Huynh đệ ngày thường dừng gánh đến, chính là một đạo nhân vô sự, trong ba cõi không bao giờ hiện thân tướng, bản sắc bậc hảo hán phải như thế trân trọng.

Tiểu tham, tăng hỏi: Phương Đông nói pháp phương Tây nghe, phương Tây nói pháp phương Đông nghe, ý này thế nào?

Sư đáp: Làm dùng qua lại như thế là gì?

Tăng nói: Một lớp sóng vừa động các lớp sóng khác động theo.

Sư nói: Dù pháp giới có giao nhau tận cùng cũng là nạp tăng phí sức.

Tăng nói: Há không nghe nói một trần nhập vào chánh thọ, các trần tam-muội khởi ư?

Sư hỏi: Khi một trần nhập chánh thọ thì thế nào?

Tăng nói: Bị Hòa thượng hỏi một câu đến nỗi trong nách túa mùa hôi.

Sư hỏi: Các trần tam-muội khởi lại phải như thế nào?

Tăng đáp: Đông Tây Nam Bắc bốn phía trên dưới.

Sư nói: Đưa ra như thế lại nói xem.

Tăng hỏi: Đưa ra thì không thể không, đặt ở chỗ nào?

Sư nói: Trong đây không có chỗ cho ông cắm lưỡi vào.

Tăng hỏi: Phương Đông nói pháp phương Đông nghe, phương Tây nói pháp phương Tây nghe, ý này thế nào?

Sư đáp: Các pháp trụ ở vị, mình mỗi mỗi không gặp nhau.

Tăng nói: Giống như nước hòa với nước, như vàng hợp vàng.

Sư hỏi: Khi vàng nước hợp nhau thì thế nào?

Tăng đáp: Đến nổi mập mờ lầm lẫn.

Sư nói: Quả là không như thế.

Tăng hỏi: Sư lại thế nào?

Sư đáp: Nam đầu bảy bắc đầu tám.

Tăng hỏi: Phương Đông nói phương Đông không biết, phương Tây nói pháp phương Tây không biết, ý này thế nào?

Sư đáp: Đất lạnh lẽo đi như thế.

Tăng nói: Giống như đất vác núi, như đá bao ngọc.

Sư nói: Lại dính vào trong đây.

Tăng nói: Phải nói khắp thiên hạ không có lỗi ở miệng

Sư nói: Ông hãy nói lấy gì làm miệng.

Tăng nói: Ở ngay dưới lỗ mũi.

Sư hỏi: Vậy có cái gì khó biết?

Tăng hỏi: Là cái này gọi cái gì là miệng?

Tăng hỏi: Thế thì phương Đông nói pháp, khắp mười phương thế giới nhất loạt thuyết pháp, ý này thế nào?

Sư đáp: Đem lông đền vào trong cây cột lộ thiên, đời ba cổng qua điện Phật.

Tăng nói: Khắp người là thế, khắp cõi là thế.

Sư nói: Cuối cùng không an bài, rốt cuộc không có ngoài phần.

Tăng hỏi: Phương Đông không thuyết pháp, khắp mười phương thế giới đều không thuyết pháp, này thế nào?

Sư đáp: Ông lại dùng cái chót lưỡi này là gì?

Tăng nói: Đúng đúng, liền lẽ bái.

Sư bèn nói: Khắp mười phương thế giới là một nạp tăng này, di động không được, liền có thể lấy tánh thuyết pháp, dùng tánh nghe pháp, chạy theo phương hướng xứ sở, cao cao thấp thấp, nơi chạm đều ứng, giống như trăng sáng khắp bầu trời cho nên nói: Người nên dùng thân Tỳ-kheo để được độ liền hiện thân Tỳ-kheo mà vì họ thuyết pháp, người đáng dùng thân cư sĩ, tể quan, Bà-la-môn được độ liền hiện các thân mà vì đó thuyết pháp, vì sao như vậy? Vì Quan Thế Âm không tác tướng, liền có thể tùy chỗ mà ứng hiện, có thể tùy chỗ độ thoát, mỗi nạp tăng đều đầy đủ như thế. Ông chỉ cần thứ nhất không đem thân tướng đến thứ hai không đem đạo lý đến. Nếu không đem thân tướng đến thì có thể thuyết pháp ở tất cả chỗ. Nếu không đem đạo lý đến thì có thể thọ dụng ở tất cả chỗ, nhập vào tất cả pháp thế gian liả chữ tâm này không được, thế gian, xuất thế gian chỉ bình đẳng như thế, ông có biết

tướng ban đầu của sắc pháp chăng? Nếu biết được tướng ban đầu của sắc pháp thì núi sông mặt đất, cỏ cây rừng rậm Đông Tây Nam Bắc, dài ngắn cao thấp đều từ chỗ ấy mà đến. Liền mới tùy theo dài ngắn cao thấp, không cần ngay tại chỗ thêm bớt một sợi tơ, tức là tất cả tướng sắc pháp đều đầy đủ, ông có biết tướng ban đầu của tâm pháp chăng? Nếu biết được tướng ban đầu của tâm pháp liền ở tất cả các chỗ có thể mọc ra một đầu, vừa vặn tương ứng, rõ ràng không lẫn lộn, tức là tướng đầy đủ tướng của tất cả tâm pháp, đây giống như pháp giới ứng hiện, nếu ngồi đoạn tất cả tâm, lại nêu tất cả sắc, tháo được hết, buông được xuống. Ngay lúc ấy là cái gì? Các vị có biết được nguồn gốc chăng? Có biết được bốn tổ không? Cho nên tăng hỏi Văn-thù: Đạt-ma là tổ chăng?

Văn-thù đáp: Không phải tổ.

Tăng nói: Đã không phải tổ cần gì tây lai?

Thù nói: Vì ông không tiến cử tổ.

Tăng hỏi: Sau khi tiến cử thì như thế nào?

Thù đáp: Mới biết không phải là tổ.

Hãy nói: Thế nào là tổ? Ánh sáng lành soi không tắt, chân khí chạm lại sinh, trân trọng.

Tiểu tham tăng hỏi: Nhớ lại hoà thượng.

Đức sơn nói: Đi đến tận cùng đến nổi ba đời chư Phật treo miệng trên vách vẫn còn có một người, cười lớn ha ha, xin hỏi vị tăng nào là người này?

Sư đáp: Khi toàn thân không hình bóng trong đó lại có mắt.

Tăng nói: Xoay người dẫm lên thiết côn luân, mới tin gió đen thổi không vào

Sư nói: Là phải đi như thế.

Tăng hỏi: Ngay khi gió thổi không vào còn được một lời nữa câu không?

Sư đáp: Gió thổi vào.

Tăng nói: Tám mặt tinh xảo tự dung hợp cao vút một phương ai dám trộn nhìn.

Sư nói: Chính là câu trên đầu gió.

Tăng hỏi: Thế thì câu sau gió lại thế nào?

Sư đáp: Thiên Đông lại quên mất rồi.

Tăng lễ bái.

Sư bèn hỏi: Ba đời chư Phật, sáu thế hệ Tổ sư chỉ là bậc minh tâm liễu sự, các vị có rõ được tâm mình chưa? Có rõ được sự của mình

chưa? Nếu các ông rõ được tâm, biết được việc thì không có một mảy may ngoài phần, không có mảy may thiếu thốn, sạch hết thoát được rồi, khắp người đi như thế, nói năng có chỗ không thấu đáo phải trái có chỗ không kịp, như muối đậu trên sấu nóng không được, rõ ràng là không ngoài nhân duyên, biết không có hình ảnh khác, soi và chiếu cả hai đều vắng lặng, ở trong vắng lặng có thể chứng tiệt diệt là chính bản thân ông. Nếu thủng lũng đáy như thế, thì đất nước lửa gió, năm ấm, mười tám giới đều quét sạch không còn thừa, thế nào là sạch không được, cho nên Đức Sơn Viên Minh Đại sư nói: đi đến cùng đến tận ba đời chư Phật treo miệng trên vách, còn có một người cười lớn ha ha.

Nếu biết người này thì việc tham học hoàn tất. Các huynh đệ lúc hơi thở dừng, chỗ đoạn tung tích phải đủ mắt mới được, lúc ấy rõ ràng không chìm đắm, sáng tỏ không đối đãi, liền có thể mạnh bước tự nhiên, ứng hiện khắp nơi, vào một trần ngồi đạo tràng trong tất cả trần, vào một chỗ làm phật sự tất cả chỗ, đến nổi cỏ cây rừng rậm, núi sông đại địa còn có một sự việc ngoài phần đều chỉ là chỗ hiện hình của ông, là chỗ thuyết pháp của ông, là chỗ xuất thân của ông, đến các môn như thế, trụ các pháp như thế, chính giữa không có tướng qua lại, chỉ là hình diệu sáng suốt bậc đối đãi, là chính bản thân các vị. Nếu đối đãi với các pháp thì không thành chính mình. Nếu là thân rỗng không thì nhãn xứ không, nhãn xứ không thì đắc xứ không lấy chính mình hợp chính mình, ở trong tất cả các pháp như không hợp không, giống y như nước hoà vào nước, đâu cần phân tích, đâu cần yên ổn, cho nên nói: giống như đất đội núi không biết chỗ cao trợ trợ của núi, như đá ngậm ngọc không biết ngọc không tỳ vết, lúc này bình đẳng bình đẳng, không sinh diệt không qua lại, không xấu tốt, không lấy bỏ, vừa khớp là tướng bình đẳng. Nếu có một chút phần xúc chạm nhau liền thành trở ngại. Nếu ông trừ sạch hết thì tự nhiên đầy đủ, buông xuống đi, tự nhiên được thành tựu. Nếu ở tất cả chỗ có trăm điều vụn vặt, lớn nhỏ, vuông tròn, chỗ thấy lập sắc không được, toàn sắc là thấy, chỗ nghe lập thanh không được toàn âm thanh là nghe, cho đến hương vị xúc pháp cũng lại như vậy, có từng đến như thế chẳng? Nếu cũng đến như thế, mới biết tánh tự bình đẳng người không bình đẳng. Trân trọng. Tiểu tham nói: Nay các huynh đệ! Bầu trời một màu, chưa buông bình nước mùa Xuân đến, kiếp không không có mải trần, cây khô đã ngậm về thư hoa, người đá ngưng gỗ nhịp, ngọc nữ bỏ đặng cơ, trăng tròn núi lạnh, ánh sáng vàng vạc không soi, tuyết đóng đường xưa, theo cánh ban đêm lại quên vượn ngồi gãy cành hương dương, chim khôn đậu vào cành cây không bóng. Ngay lúc ấy Thánh

Phàm sao lập, Phật Tổ khó đạt tới, hóa khắp cõi trần bắt công huân, đoạn tuyệt tướng vũ trụ mười phương, lúc chở mượn đường, buông tay đường về, Côn luân chưa giã trắng mạn thuyền, phong cảnh đất Hồ truyền vào đất Hán, lòng rộng vào chợ mắt lạnh nhìn người, thì thâm chót lưỡi, nói hết tâm sự bình sinh, kéo dài lỗ mũi, đầu ngăn ngại chạm vào gia phong, cửa trong thân, thân trong cửa, vật trong mắt, mắt trong vật, thấy sắc cũng là Di-lặc mọi nơi, nghe tiếng cũng là Quán Âm các chỗ, Văn-thù ở trong trí vô sai biệt thị hiện có thân sai biệt, Phổ Hiền ở cảnh có sai biệt, nhập định không sai biệt, tất cả chỗ tự nhiên chánh thọ, mười hai thời pháp là thiên-na của ông, mê gặp Đạt-ma lại ai giống, trâu đực trắng ly nô lại biết có, cho nên nói: Chánh vị tuy ngang như lệch, thiên vị tuy lệch nhưng lệch, ngay lệch uyển chuyển rời rạc, hạt châu trong tay lại rơi xuống đất mất, hành vi như thế vẫn là bản sắc của nạp tăng chẳng? Cẩn thận kiểm điểm đem đến, vẫn chưa phải là chỗ siêu thoát của chúng ta, rốt cuộc như thế nào? Giây lát nói: Bảo điện không người không đứng hầu, không trồng ngô đồng tránh khỏi chim phượng bay đến.

Tiểu tham nói: Vua gần vị quan còn ngưng đọng, khi con gần cha vẫn còn hiếu dưỡng, cửa ngọc chưa lộ ra chính là mê một sắc công huân, bảo ấn đều ra chưa chịu lộ ra vẫn vẻ lúc nào, có từ thực tế, kiến lập hóa môn, thông tay đường về, khắp người không ứ đọng, cho nên nói: Pháp thân vô tướng, ứng vật mà lộ ra, bát nhã vô tri đối duyên mà chiếu, trúc xanh xanh biết, hoa vàng tươi tốt, thư tay đưa đến, tùy chỗ thể hiện rõ ràng không mình người, ai là căn trần, chỉ lộ bản thân, tự nhiên chuyển vật, tâm không tâm khác, mà pháp không pháp khác pháp không pháp khác mà tâm không tâm khác, không nghe nói: Phật tử ở nơi này, tức là phật thọ dụng thường còn ở trong đó, kinh hành và ngồi nằm, các huynh đệ làm sao thực hiện được, tương ứng như thế? Nhanh chóng ngừng đi nghỉ đi, có cũng không đem đến, không cũng không đem đi, hiện tại lại có việc gì? Người gánh hai đầu đều rơi, cùng gánh bay mất mới được liền là người tự do. Nếu không bay thì lúc khác ngày khác chỉ thành người gánh vác này. Như nay nói nghe, thật khó có người này. Nếu lấy bốn đại làm người thuyết pháp nghe pháp thì bốn đại là trần, chẳng phải người thuyết pháp nghe pháp. Nếu lấy năm uẩn làm người thuyết pháp nghe pháp, năm uẩn là vọng, chẳng phải là người thuyết pháp nghe pháp. Nếu đem hư không làm người thuyết pháp. Các huynh đệ ắt phải một niệm tương ứng, đoạn bờ trước sau soi thể độc lập, vật và ta đều mất, sáng rõ ràng, tròn vành vạch, phơi bày rõ ràng,

chính là không hỏi mà tự nói. Nếu thể hội đến như mức độ này là người chân thật nghe pháp. Ngay lúc ấy nói nghe đồng thời, năng sở đều dứt. Từng không có như ngoài trí năng chứng ở như cũng không có trí ngoài như làm trí sở chứng. Sau đó nhìn thấy bất đối đãi, muôn pháp đều tồn tại, phải tâm ông không biết, trái tâm ông không hay, không thể không hiểu, không biết không thể không biết, chỉ cái không hiểu biết này đặc biệt cũng rất kỳ lạ. Triệu Châu hỏi Đại Từ: Bát-nhã lấy gì làm thể?

Từ đáp: Bát-nhã lấy gì làm thể? Châu cười lớn ha ha. Hôm sau Châu quét đất, Từ đến hỏi: Bát-nhã lấy gì làm thể?

Châu buông cây chổi quét xuống đất cười lớn ha ha. Các huynh đệ, Đại Từ Triệu Châu hai vị cổ Phật, một lần gặp nhau không ngăn trở kỳ tuyệt, lại làm sao thương lượng, trong ánh sáng trình mảnh khoe người này đoán trong ủng, động ngón tay cái, ai biết có, có biết chăng? Thôi nói, thần phong giấu trong nụ cười, phải biết mũi tên ma rơi trước gió.

Tiểu tham, tăng nói: Các huynh đệ, người xưa nói: Nếu bàn về việc này, ví như khách trên biển xanh mộng đi thuyền lan, khói sóng bãi trắng mặc tình phóng khoáng, nạp tăng phải biết có những thủ đoạn mới được, ở chỗ không tọc treo chiếc thuyền chìm, trắng chở gió đi, nước đậu mây nằm, khói sóng vạn khoảnh, mặc tình đến đi, một vịnh lau trắng chợt ẩn chợt hiện không ở hai bờ há, lưu chảy trong ứ đọng sao! Trời đêm chưa sáng, mây rừng vắt ngang, bến xưa không gió trắng nửa đêm, nếu cũng là mảnh buồm không treo, mái chèo ngăn chột dừng trôi nước lẫn lộn, không dấu vết, gia phong thanh đạm hiện còn. Bèn dựng cây phát lên nói: Ngay lúc ấy mái chèo lại ở trong tay của Giác Thượng tòa liền đẩy mây theo sương, cắt sóng ngược dòng mặc tình sóng nhàn nhã, tung hoành biến thái, cho nên nói: Dừng thuyền thông thạo thể nước nâng chèo ngăn sóng lớn, nhưng cắt đứt cơ các dòng thì nói rõ không kịp, lại như câu theo sóng đuổi sóng, lại làm sao nói? Muốn biết chăng? Mùa Đông không lạnh, đêm nay có vẻ lạnh, nhớ lại Tăng hỏi Tào Sơn: Tuyết phủ ngàn núi vì sao đỉnh núi cô không trắng?

Sơn đáp: Phải biết có khác trong khác.

Tăng hỏi: Thế nào là khác trong khác?

Sơn đáp: không rơi vào sắc của các núi.

Sư nói: Chỗ hỏi của vị Tăng này giống như chim phượng non lia tổ không để lại dấu tích, lúc Tào Sơn trả lời giống như rồng rút xương, bỏ hết góc nhỏ bé, dù cho ngàn dặm cùng gió, mười phương một màu cũng chưa phải là chỗ bỏ thân mạng của nạp tăng, cuối cùng thế nào là

chỗ bỏ thân mạng của nạp tăng? Vật thần không có chỗ tìm, đài mâm khô tận đáy.

Tiểu tham nói: Buông kết duyên, chánh niệm vô tư, thỏng tay bên kia, tinh thần dạo chơi bờ chân thật, mây núi ẩn ẩn, tăng nước y nhiên, nhà cửa thâm lặng, thoi máy thâm chuyển động, sáu cửa sổ chưa sáng, rực rỡ một tấm hư minh, ba đời yên bình, dừng lại mười phương chiếu suốt, trâu trắng no béo về nằm yên ổn trên núi tuyết, chim phượng ngậm hạt trân châu trên cây ngọc, thiên chánh lẫn lộn, há nơi nào có không hợp đường thông tông ư? Đương gió phải khéo vượt lên đến vị, không thuộc về tôn nghiêm, bâng tham dụng hợp lại nhờ sức của ông, một mình đi ngoài hình tượng, soi thủng kiếp không, chưa gặp duyên khác, chỉ biết chính mình, người gõ hết công, nửa đêm cúi đầu nhật kim vàng, thạch nữ cơ về, trời sáng ra tay xỏ chỉ ngọc, ngay lúc ấy mười phương ba đời chưa có thể nói là thấy, cõi Tây thiên này ai dám xưng là Tổ. Nếu cũng là trâu bùn cát bước, ngựa gỗ hí gió, sông băng nổi lửa, lửa mọc hoa sen, chính là vào đưa thư tay. Hãy nói: Hành vi thế nào được tương ứng như thế? Ao biếc vụn cổ trắng cõi không, nhiều lần cực nhọc mới nên biết. Các huynh đệ ruộng đất này có từng thực hành đến cùng không? Đến triệt để như thế, phải biết có thời tiết ứng dụng của toàn thân. Không nghe Đại sư Vân Môn nói: Ánh sáng không thông suốt, có hai loại bệnh, không rõ tất cả chỗ, trước mặt có vật, thông được tất cả pháp không, thấp thoáng dường như có vật này, cũng là ánh sáng không thông suốt. Pháp thân cũng có hai loại bệnh, được pháp thân pháp chấp không quên, chính mình thấy giống như còn, rơi xuống bên pháp thân. Dù thấu qua được nhưng phóng qua thì không được. Cần thận kiểm điểm đem lại có hương vị gì cũng là bệnh, các vị có bệnh này chưa? Nếu chưa có bệnh này, cũng cần trước tiên bị qua mới được. Nếu lâu bị bệnh này, phải nhanh chuyển lại, thế thì nước xanh trước mặt núi xanh đáy mắt có được tương ứng với mình không?

Nếu chưa được tương ứng thì trở ngại nhau rất nhiều, dù tương ứng cũng có chỗ trở ngại, phải cần thực hiện thế nào, há chẳng phải là ánh sáng không thông suốt hai loại bệnh ư? Pháp thân bị bệnh, các vị có biết chăng? Cho dù công dụng đều tử mĩ cũng phải chuyển lại, nếu chuyển hết có hương vị gì? Há không nghe có vị tăng hỏi lạc Phố: Tịch là gốc của pháp vương, động là mầm của pháp vương, thế nào là pháp vương?

Phố dựng đứng cây phát lên. Tăng: Đây giống như cây sáo của pháp vương.

Phổ nói: Rõng không ra khỏi động, ai làm gì được? Huynh đệ xem cổ đức không giữ một góc, đem một lời nửa câu dẫn dụ người sau, rất là thẳng tắt. Nếu là bậc đại trượng phu, hướng vào trong đây một lần thổ ra liền hết, một lần đi giải liền xong, không hoài nghi một chút gì? Như nay ăn một hạt cơm mặc một chiếc áo, ắt phải dạy thực tế, tự không xem thường và ngạo mạn. Nếu không như vậy thì là lừa dối bậc hiền mắng bậc Thánh, phải rất cẩn thận, chớ chỉ lúc qua như thế, khó hẹn ngày thoát ra. Nhớ lại có vị tăng Tân La hỏi Vân Cư: Là gì phải khó nói như thế?

Cư đáp: Có gì khó nói?

Tăng nói: Thỉnh Hòa thượng nói

Cư nói: Tân la, Tân la.

Sau đó Hòa thượng Hoàng Long Tân nói: Vân Cư muốn gặp tăng Tân La vẫn còn cách nhau một biển cả.

Huynh đệ cũng phải là lão hán Hoàng Long mới được. Giác Thượng tòa, con đường đêm nay thấy không bằng phẳng, muốn trút giận cho Vân Cư, cẩn thận kiểm điểm đem đến. Hoàng Long muốn gặp Vân Cư, vẫn còn cách đỉnh núi, trong chúng không có ai không chịu làm Hoàng Long chẳng? Đi ra gặp Giác Thượng tòa có chẳng? Nếu không đêm nay không tránh khỏi lại bị bỏ tách rời ra. Vân Cư trả lời như thế, chỉ sợ vị tăng ấy ra không được, Hoàng Long nói như thế, lại sợ người đời sau trở về không được. Giác Thượng tòa nói đây vẫn còn cách núi, lại thế nào? Thực sự kiên tránh từ sai lầm này đến sai lầm khác.

Tiểu tham nói: Pháp không đến đi, không chuyển động thì có lúc đoạn tiết mười phương trên đỉnh núi cô, có khi ở đầu ngõ ồn ào phân thân trăm ức, cho nên nói: đi lại không do hình tượng nên không có vật nào không phải hình tượng, động tĩnh không do tâm nên không có cảm thì không có ứng. Nói như thế, kiến lập trong hóa môn liền được, phần đạo nhân đều dùng không được. Huynh đệ thế thì hành vi của đạo nhân như thế nào?

Nhớ lại một đoạn công án của người xưa nêu cho các vị, thử bàn bạc xem. Thuở xưa Ý Thượng tòa hỏi Động Sơn: Thế nào là như như khắp ở trước, không như như khắp ở trước?

Sơn đáp: như như khắp ở trước, không như như khắp cũng ở trước.

Ý nói: Như như khắp, phân hơn kém. Chẳng như như khắp phân hơn kém.

Sơn nói: Như như khắp, phân hơn kém; không như như cũng khắp



phân hơn kém.

Ý hỏi: vì sao phân chia kia vậy?

Sơn nói: Cũng phân chia cũng không phân chia.

Ý hỏi: Thế nào là phân chia?

Sơn đáp: Như như khắp.

Hỏi: Thế nào là không phân?

Sơn đáp: Không như như khắp.

Ý nói: Chẳng phải là việc khắp người hay không khắp người.

Sơn nói: Không phải là đạo lý này.

Ý hỏi: Là đạo lý nào?

Sơn đáp: Là đạo lý như như khắp, chẳng phải như như khắp, lại hỏi: Ý Thượng tọa muốn biết chăng? Giống như bà lão tám mươi tuổi gả cho đứa bé ba tuổi tuy lớn tuổi lại bị nó quản thúc không được tự do. Sau đó Tăng nêu lên hỏi Tào Sơn: Thế nào là lão bà tám mươi tuổi.

Sơn đáp: Đầu bạc hoa râu khắp đầu tuyết.

Tăng hỏi: Thế nào là đứa bé ba tuổi?

Sơn đáp: Không làm chủ

Tăng hỏi: Vì sao không làm chủ.

Sơn đáp: Không nghe nói đứa trẻ ba tuổi tất cả qua không được

Tăng hỏi: Đã là lão bà tám mươi tuổi vì sao lại gả cho đứa bé ba tuổi.

Sơn đáp: Đến tuổi giống lão bà tám mươi tuổi mới biết cư xử với nó.

Sư nói: Huynh đệ đã nêu tắc xong, lại thực hiện thế nào? Nếu là bậc đức cao tham đã lâu thì ngay dưới đây không nghi ngờ, sau đó tiến kẻ sơ cơ, phải rất cẩn thận. Giác Thượng tọa đêm nay không tiếc lông mày, vẽ chân cho rắn. Ý Thượng tọa hỏi: Như thế rất giống như tay nắm cành quỳnh, đêm gõ cửa ngọc, gọi người dậy mặc áo không vết khâu, sợ chim khác đến ngủ trên cành không mằm. Động Sơn trả lời như thế, có thể nói là chẻ bụng con trai phát ra ánh sáng ngàn năm, giờ cao chùy vàng đập bể nát. Ông già Tào Sơn khéo tận dụng việc thầy truyền pháp cho đệ tử, phần lớn gia phong hưng thịnh người tài giỏi. Cha nghiêm con tài, mãi đến nay tông phong chưa sa ngã, gia pháp thường còn. Dám hỏi các vị thế nào là gia pháp của Tào Động? Muốn biết chăng? Cá kình dài uống hết nước biển xanh, Côn luân ôm hết cành san hô.

Tiểu tham nói: Một khoảng ánh sáng tuyên rõ, có không chiếu phá bỏ tình trần, ngay đầu chạm qua khỏi trời xa, lui bước đắm đường càng thêm mới, trong cung Tử cực chim ôm trứng, thỏ đẩy bánh xe

trong sóng sông ngân, cần phải khéo tay dắt đến dụng trăm ức phân thân thật khắp nơi. Huynh đệ mãnh ruộng này, há liên quan đến duyên mùa Xuân.

Trong thiên, chánh đến đi này, ngay đó lia sự nhỏ nhiệm ra vào. Sáng mắt trong chốn tối tăm, ẩn thân trong ánh sáng. Mượn vị làm sáng tỏ công, thể ở trong dụng, mượn công làm sáng tỏ vị, dụng ở trong thể, tràn ngập khắp thân, bờ kia buôn tay, chiếu dụng đồng thời, người và cảnh đều đoạt. Lại từ bản địa xây dựng, khắp nơi không còn khuôn phép, nắm lại liền dùng, không thể không được. Đi, đứng, ngồi, nằm, nhường mày chớp mắt đều là vận dụng đại thần thông làm Phật sự quan trọng. Thế nên môn nhơn vào cửa Lâm Tế thì Ngài liền hét, Đức Sơn vào cửa liền đánh, Hòa thượng Đả Địa có Tăng đến hỏi thì chỉ đập đất một phát, Hòa thượng Câu-chi có tăng đến hỏi thì đưa ngón tay lên, Quy Tông ném đá, ngài Vân Cư dọn đất, đâu không phải là đại cơ đại dụng chẳng? Nào có ngăn ngại gì? Ta cùng các người ngày thượng đường 2 lần, khai đơn mở bát không thích hợp tương ứng sao? Chỉ vì tình sanh trí cách, thức chạy theo việc, quay lưng với giác hợp cùng trần, gá vào cảnh, đông duỗi theo vật, không được tự do. Nhưng nay, hoặc thấy hoặc nghe, hoặc nói, hoặc nín, lập tức thấu triệt đi. Vẫn là trong cửa xuất thân, trong thô biết được nhỏ nhiệm. Ngay như trong nhỏ nhiệm biết nhỏ nhiệm, lại ghi nhớ được điều gì?

Lục Tuyên Đại phu hỏi Hòa thượng Nam Tuyên: Ngài họ gì, Nam Tuyên đáp: Họ Vương.

- Họ Vương có quyền thuộc không?
- Quần thần không mê.
- Vua ở vị nào?
- Điện ngọc sanh rêu.

Sau này có vị tăng đem chuyện này hỏi Tào Sơn: Ngọc điện ngọc sanh rêu là ý chỉ gì? Tào Sơn đáp:

- Không ở chánh vị.
- Chợt gặp tám phương đến triều đình thì thế nào?
- Y không nhận lễ.
- Vậy cần gì đến triều?
- Vi phạm thì bị chém
- Vi phạm là việc bổn phận của thân. Chưa biết ý vua thế nào?
- Chỗ quan trọng sâu xa không có ý chỉ?
- Công điều hòa lý, đều thuộc về thân.
- Hãy nói ý vua thế nào?

- Phương ngoài ai giám luận bàn. Đúng thế, đúng thế!

Sư nói: Tào Sơn là một tay kiệt xuất, rất ky đối đầu, nhưng vị tăng này trước sau đều kiệt xuất hoàn toàn không chạm nhằm, mỗi mỗi đều hiểu thấu thoát, dung hợp uyển chuyển khi tham vấn đối phương. Nhưng khi kiểm lại kỹ càng, vẫn còn nặng về cung phụng, còn rơi vào công huân, chưa được đồng thân cùng mạng, một hơi liền cành, làm sao tham thiền, để hợp cùng y, hội được chãng? Tiếp nối thì chẳng phải là công, nhưng chẳng phải hình sắc, còn mượn công thì chỉ tạo thêm duyên đản sanh. Tiểu tham Sư nói: Mùa đông chư huynh đệ lao động, nói những chuyện gì? Hoặc nói Phật, nói Tổ, thì đều vui chôn mình. Nói thiền nói đạo, thì mang lụy đến các tông xưa, thế thì giải tán đi. Lại nhọc nhằn nhưng không thành công, việc bắt đắc dĩ, mới đưa ra tắc công án để các bậc kiệt xuất thương lượng xem! Còn nhớ, Hòa thượng Ngưỡng Sơn chỉ Sư Tử Tuyết nói: Có gì hơn được màu này chưa? Vân Môn thưa:

Lúc đó thì lật đổ hết. Tuyết Đậu nói : Chỉ biết lật đổ, không biết nâng đỡ

Sư nói: Lời này cả chốn thiền môn có kẻ phần nhiều làm cơ phong, gặp nhau thương lượng, có phải vậy chãng? Nếu không được như thế, lại phải thế nào? Thượng tọa Giác, đêm nay không thương tiếc hai hàng lông mày, bên cạnh đưa ra một tay, muốn gặp người xưa. Ngưỡng Sơn nói như thế, rất giống máy lựu. Vân Môn khéo hiểu cắt dài. Tuyết Đậu chỉ bỏ tức thêm ngắn. Ba tôn tức mỗi người có sở trường riêng, Thiền tăng cuối cùng nhận người nào làm tắc. Chỉ mong gió Xuân có nhiều sức, cùng một lúc thổi vào cửa của ta. Nếu như vậy thì hãy hội đi? Thì mới có tay cứu sống. Có được con mắt siêu xuất, không chỉ là môn báo hóa, tám phương chống cự, cũng chính là trên đỉnh Tỳ-lô, chữ thập dọc ngang. Nếu chưa được như vậy, thì không khỏi nói lại kệ. Thiền tăng nắm được thiền cơ, tròn sáng dứt hết các thứ, phải nên lật đổ, lại muốn nâng đỡ. Ngựa ngọc uống cạn suốt trắng sáng, trâu bùn cày phá đất lưu ly, mang lông đội sừng trong khác đến, khắp nơi nhơn loại được mấy người.